

**BÀI HỌC GIÁO LÝ TRƯỜNG SA-BÁT
LỚP TRÁNG NIÊN**

**NHỮNG LỜI TIÊN TRI VĨ ĐẠI
VỀ NGÀY CUỐI CÙNG**
(Great Apocalyptic Prophecies)

Tam Cá Nguyệt
Tháng Tư, Tháng Năm, Tháng Sáu năm 2002

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Việt Nam

KHI NHỮNG LỜI TIÊN TRI VỀ NGÀY CUỐI CÙNG CÓ TÍNH CÁCH RIÊNG TƯ

Có người giải thích lời tiên tri về ngày cuối cùng được trình bày tại phiên họp của Quốc Hội Hoa Kỳ vào ngày 22 tháng 2 năm 1857. Lời giải thích này cố gắng trình bày từ sách Đa-ni-ên ngày giờ chính xác Bản Tuyên Ngôn Độc Lập được ký.—Phỏng trích Paul Boyer, *When Time Shall Be No More: Prophecy Belief in Modern American Culture* (Cambridge, Mass.: The Belknap Press of Harvard University Press, 1992), tr. 84, 85.

Một giải thích khác cho lời tiên tri về ngày cuối cùng nói rằng năm 1994, một hành tinh nhỏ có thể tiêu diệt một phần ba dân số thế giới. Tại sao những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng khiến nhiều người tin những chuyện ngớ ngẩn? Người ta không muốn tin Kinh Thánh khi những sự giải thích ngớ ngẩn về lời tiên tri của Kinh Thánh không ứng nghiệm. Điều này thật là tệ, vì lời tiên tri về ngày cuối cùng nên giúp người ta tin Đức Chúa Trời.

Cách đây hơn hai chục năm, một thanh niên có kinh nghiệm trở lại đạo cách quyền phép khi anh học biết về những lời tiên tri trong Đa-ni-ên và Khải huyền. Sự trở lại đạo và niềm tin của chúng ta nơi Chúa phải luôn luôn dựa trên Kinh Thánh. Sự giải thích lời tiên tri về ngày sau rốt cũng phải đặt nền tảng trên Kinh Thánh. Nghiên cứu những lời tiên tri này sẽ gây dựng niềm tin của chúng ta nơi Kinh Thánh và sẽ dạy chúng ta nhiều hơn về “sự cứu chuộc trong Đức Chúa Giê-su Christ” (Rô-ma 3:24). Những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng cho chúng ta niềm hy vọng khi chúng ta hiểu những gì Đức Chúa Giê-su đã, đang, và sẽ làm cho chúng ta.

Tiến sĩ Angel Rodriguez làm việc cho Viện Khảo Cứu Kinh Thánh tại Toàn Cầu Tổng Hội và đã viết những bài học cho tam cá nguyệt này.

Mục Lục

1. Giải Nghĩa Lời Tiên Tri Về Các Biến Cố Cuối Cùng	5
2. Đa-ni-ên 2 Và 7: Lời Tiên Tri Về Thời Kỳ Cuối Cùng	12
3. Con Người Và Sự Phán Xét Cuối Cùng	19
4. Đa-ni-ên 8: Chúa Của Thiên Đàng	26
5. Đa-ni-ên 9: Đấng Mê-si Đến	33
6. Ngày Đại Lễ Chuộc Tội Trong Thời Kỳ Sau Rốt	40
7. Ma-thi-ơ 24: Bài Giảng Của Đức Chúa Giê-su Về Lời Tiên Tri Cho Thời Kỳ Cuối Cùng	47
8. Khải Huyền 12: Con Trai, Hội Thánh Và Con Rồng	54
9. Con Rồng Chống Hội Thánh Còn Sót Lại Phần 1: Con Thú Ở Dưới Biển Lên	61
10. Con Rồng Chống Hội Thánh Còn Sót Lại Phần 2: Con Thú Ở Dưới Đất Lên	68
11. Khải Huyền 14:1-12: Những Sứ Điệp Của Ba Thiên Sứ	75
12. Sự Kết Thúc Vĩ Đại: Niềm Hy Vọng Phước Hạnh	82
13. Chuẩn Bị Cho Thời Kỳ Cuối Cùng	89

YẾU TỐ SỢ HÃI

Tất cả chúng ta đều sợ hãi. Có nhiều lý do chính đáng tại sao chúng ta nên sợ hãi. Chúng ta có thể cố gắng ngăn ngừa những điều xấu xảy ra, nhưng sự chết luôn luôn chờ đợi chúng ta. Sự chết là điều sợ hãi lớn nhất của chúng ta.

Đức Chúa Trời muốn giúp chúng ta đừng sợ. Một điều Ngài giúp chúng ta không sợ là qua những lời tiên tri về tương lai. Những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng là một sứ điệp tuyệt vời. Sứ điệp đó là: Đừng sợ. Đức Chúa Trời đang làm chủ tình hình. Kế hoạch của Ngài sẽ chiến thắng. Lời hứa lớn nhất của Ngài là chúng ta sẽ có sự sống mới trong thân thể mới nơi một thế giới mới không tội lỗi cho những người bởi đức tin bền đỗ cho đến cuối cùng.

Những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng bày tỏ Đức Chúa Giê-su. Ngài đã đánh bại ma quỷ trên thiên đàng. Ngài đánh bại nó trong công việc Ngài làm dưới đất và trong sự hy sinh trên thập tự giá. Một lần nữa, Ngài sẽ đánh bại ma quỷ trong thời kỳ cuối cùng. Lúc đó chúng ta và cả trái đất sẽ được thanh bình.

Qua những lời tiên tri này, Chúa ban cho chúng ta một phương pháp để không sợ nữa. Hãy đọc và tin những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng.

Tác giả: Angel Rodriguez

Dịch giả: Mục sư và Bà Phạm Trường Thanh

Các bài học Trường Sa-bát lớp Tráng Niên do bộ Chức Vụ Hội Thánh của Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm Thế Giới soạn thảo. Việc soạn thảo bài học được đặt dưới sự hướng dẫn tổng quát của Ủy ban Bài Học Trường Sa-bát thế giới, trong đó thành viên phục vụ với tư cách cố vấn biên tập. Vì vậy ấn bản bài học trong Tam Cá Nguyệt phản ánh ý kiến của Ủy ban đóng góp, chứ không đơn phương hay nhất thiết tiêu biểu ý kiến của tác giả.

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Vietnamese Seventh-Day Adventist Church P.O.Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 454-1304

Bài Học 1

30 Tháng 3 – 5 Tháng 4

GIẢI NGHĨA LỜI TIÊN TRI VỀ CÁC BIẾN CỐ CUỐI CÙNG

CÂU GỐC: “Có một Đức Chúa Trời ở trên trời tỏ ra những điều kín nhiệm” (Đa-ni-ên 2:28).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Đa-ni-ên 2:28; 7:15-18; Ma-thi-ơ 24:15, 16; Lu-ca 24:27; II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3-8.

KINH THÁNH DẠY RẰNG THỜI GIAN DI CHUYỂN THEO ĐƯỜNG THẲNG, từ lúc khởi đầu cho đến khi kết thúc. Nhiều tôn giáo và triết lý cho rằng thời gian luân chuyển theo vòng tròn, không bao giờ ngừng.

Kinh Thánh dạy rằng thế giới có một thời gian của khởi điểm và thời gian ấy sẽ có một chung cuộc. Chúng ta biết về quá khứ, nhưng chúng ta chú ý hơn đến tương lai. Việc gì sẽ xảy ra? Khi nào việc đó sẽ xảy ra? Tại sao việc ấy xảy ra? Quan trọng hơn hết là những việc sẽ xảy ra thay đổi đời sống chúng ta thế nào?

Đức Chúa Trời biết chúng ta chú ý đến những câu hỏi này. Vì thế Ngài đã khải thị cho chúng ta biết về tương lai qua những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng! Chúng ta sẽ nghiên cứu những lời tiên tri này và nhận thức rằng những lời tiên tri này rất đặc biệt và quan trọng.

Tuần này, chúng ta sẽ học Kinh Thánh để hiểu rõ những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng.

SƠ LƯỢC VỀ LỊCH SỬ.

Chúng ta thấy một số những lời tiên tri quan trọng nhất và thích thú nhất trong sách Đa-ni-ên. Những lời tiên tri trong sách Đa-ni-ên bao gồm lịch sử thế giới. Những lời tiên tri trong đoạn 2, 7, và 8 dạy chúng ta cách đặc biệt về lịch sử thế giới.

Đa-ni-ên nói đến tên của ba đế quốc lớn trong sự hiện thấy Đức Chúa Trời bày tỏ cho người. Đa-ni-ên 2:38; 8:20, 21. Có phải những lời tiên tri này chỉ giới hạn trong thời gian quá khứ nào đó hay nói tới một số biến cố tương lai chưa xảy ra? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn. Những câu này có chi tiết nào để giải nghĩa những lời tiên tri này?

Đa-ni-ên bao gồm lịch sử thế giới từ thời của ông tới “thời kỳ sau rốt.” Điều này bày tỏ ông nói đến một đề tài rộng lớn. Đây là điều quan trọng vì một số người muốn giới hạn những lời tiên tri của Đa-ni-ên chỉ trong quá khứ, ngay cả trước thời kỳ Đức Chúa Giê-su. Một số khác muốn đặt những lời tiên tri này trong tương lai xa xăm, tới những biến cố xa hơn thời đại chúng ta.

Nếu những người nghiên cứu Đa-ni-ên 2:38 và 8:20, 21 để Kinh Thánh tự giải nghĩa, họ sẽ thấy rằng Đa-ni-ên 7:17, 18 nói rằng bốn con thú là bốn vua. Hằng trăm năm, nhiều người đã hiểu rằng những lời tiên tri này nói về một số đế quốc nối tiếp nhau cho tới thời kỳ cuối cùng. Đây gọi là “phương pháp lịch sử” (historicist) để giải nghĩa lời tiên tri.

Xin đọc Đa-ni-ên đoạn 2 cho tới khi bạn có thể thấy mình ở trong lịch sử của các đế quốc. Bạn cần thông thạo Đa-ni-ên 2 để chia sẻ với người khác, vì đoạn này là căn bản cho những lời tiên tri khác.

PHƯƠNG PHÁP ĐỨC CHÚA GIÊ-SU GIẢI NGHĨA LỜI TIÊN TRI.

Xin đọc Ma-thi-ơ 24:1-28. Ngài phán với ai? Ngài trả lời những câu hỏi nào? Những câu này giúp bạn hiểu thế nào những điều Chúa phán trong Ma-thi-ơ 24:15, 16?

Xin đọc Ma-thi-ơ 24:15, 16 và Lu-ca 21:20-20. Ma-thi-ơ 24:15, 16 bày tỏ vài lần Đức Chúa Giê-su nói về tiên tri. Chúng ta cần chú ý đến lời Chúa phán trong Ma-thi-ơ 24:15, 16. Tại sao? Những điều Chúa phán dạy chúng ta nên giải nghĩa lời tiên tri về ngày cuối cùng thế nào?

Đức Chúa Giê-su nêu ra một điểm rất quan trọng cho những người muốn hiểu lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng. Trong Ma-thi-ơ 24:15, 16, Ngài nói về sự tàn phá đền thờ và sự dẹp bỏ lễ sinh tế của người Do-thái đã ghi lại trong Đa-ni-ên 9:27; 11:31; và 12:11. Ngài nói rằng sự tàn phá này sẽ được ứng nghiệm sau thời gian Ngài sống trên thế gian. Đây là một điểm rất quan trọng. Nhiều học giả Kinh Thánh cho rằng tất cả những lời tiên tri trong sách Đa-ni-ên đã được ứng nghiệm gần hai ngàn năm trước khi Đức Chúa Giê-su giáng thế. Họ nói rằng những lời tiên tri này không liên quan tới tương lai hay những biến cố trong thời kỳ cuối cùng. Họ nói rằng những lời tiên tri này đã được ứng nghiệm trong thời những người Do-thái Mác-ca-bê nổi loạn vào thế kỷ thứ hai trước Chúa. Nhưng Đức Chúa Giê-su nói rằng những lời tiên tri này ứng nghiệm sau thời gian Ngài sống trên thế gian.

Nhiều nhóm người có ý kiến xung đột với đức tin Cơ Đốc giáo. Những nhóm này cố làm yếu đức tin chúng ta bằng cách nói rằng những lời tiên tri trong Kinh Thánh không nói gì về tương lai. Sự hiểu biết về lời tiên tri trong Đa-ni-ên của Đức Chúa Giê-su bảo vệ niềm tin chúng ta thế nào?

GIẢI NGHĨA NHỮNG BIỂU HIỆU.

Những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng dùng nhiều biểu hiệu. Trong hàng ngàn năm, những biểu hiệu tiên tri đã làm cho các học viên Kinh Thánh thấy thích thú, bối rối, và gợi hứng. Trong vài thí dụ, có thể không có sự liên kết tự nhiên giữa biểu hiệu và điều mà nó tượng trưng (chẳng hạn, một cây tượng trưng cho một tín đồ)—Giê-rê-mi 17:7, 8. Trong những thí dụ khác, có sự tương quan rõ ràng giữa biểu hiệu và điều nó tượng trưng (chẳng hạn, lửa tượng trưng cho sự hủy diệt). Kinh Thánh thường cho biết ý nghĩa của biểu hiệu.

Những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng dùng nhiều biểu hiệu. Mỗi biểu hiệu có ý nghĩa gì?

Đầu bằng vàng	Đa-ni-ên 2:38	_____
Hòn đá	Đa-ni-ên 2:44, 45	_____
Bốn con thú	Đa-ni-ên 7:17	_____
Con dê	Đa-ni-ên 8:21	_____
Bảy ngôi sao	Khải huyền 1:20	_____
Bảy chơn đèn	Khải huyền 1:20	_____
Ngon đèn	Khải huyền 4:5	_____
Con rồng	Khải huyền 12:9	_____
Bảy cái đầu	Khải huyền 17:9, 10	_____
Mười cái sừng	Khải huyền 17:12	_____
Dòng nước	Khải huyền 17:15	_____

Xin để ý là (1) Kinh Thánh giải nghĩa rõ ràng ý nghĩa của biểu hiệu. Điều này khiến sự giải thích những câu này dễ hơn. (2) Ý nghĩa của những biểu hiệu thường ở trong đoạn đó. Vì thế chúng ta cần chú trọng đến cả đoạn. (3) Những biểu hiệu có thể có nhiều ý nghĩa, nhưng chúng ta phải chấp nhận ý nghĩa của những biểu hiệu tác giả lựa chọn. Thí dụ, nước có thể là biểu hiệu cho sự sống (Giăng 4:10-14; Khải huyền 21:6). Nhưng nước tiêu biểu “đám đông” trong Khải huyền 17:5. Hãy lựa ý nghĩa nào thích hợp nhất cho đoạn ấy.

Tại sao Kinh Thánh dùng biểu hiệu trong những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng? Tại sao Kinh Thánh không luôn luôn giải thích ý nghĩa của những biểu hiệu này theo cách dễ dàng?

QUAN ĐIỂM CỦA PHAO-LÔ VỀ LỜI TIÊN TRI.

Trong II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3-8, Phao-lô chỉ cho thấy những biến cố tiên tri sẽ chấm dứt vào lúc Chúa tái lâm. Hãy liệt kê những biến cố này theo thứ tự chúng sẽ xảy ra.

Phao-lô viết rằng một số biến cố này đã khởi sự rồi (“sự mâu nhiệm của điều bội nghịch *đương* hành động rồi” [II Tê-sa-lô-ni-ca 2:7]). Điều này cho thêm bằng chứng về “phương pháp lịch sử” (historicism). “Phương pháp lịch sử” nói rằng những biến cố xảy ra liên tục trong lịch sử cho tới khi Chúa tái lâm.

Rõ ràng là Phao-lô không ủng hộ lý thuyết cho rằng tất cả những biến cố đã xảy ra trong quá khứ. Đây gọi là “phương pháp quá khứ” (preterism) để giải nghĩa lời tiên tri. Phao-lô cũng không hỗ trợ lý thuyết khác gọi là “phương pháp vị lai” (futurism) để giải nghĩa lời tiên tri. Phương pháp này nói rằng tất cả lời tiên tri sẽ xảy ra trong tương lai.

Hãy nhìn lại để thấy những lời tiên tri đã được ứng nghiệm trong lịch sử như thế nào. Những sự ứng nghiệm này giúp chúng ta có đức tin mạnh hơn vào những lời tiên tri chưa được ứng nghiệm cách nào?

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ TRUNG TÂM CỦA LỜI GIẢI NGHĨA.

Mục đích chính của lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng là giới thiệu Đức Chúa Giê-su. Ngài là Đấng duy nhất có thể đánh bại ma quỷ là kẻ đang muốn kiểm soát dòng lịch sử. Sách Đa-ni-ên cho thấy rằng Đức Chúa Giê-su chính là trung tâm bằng cách đề cập đến Ngài nhiều lần trong những lời tiên tri về ngày cuối cùng.

Sách Đa-ni-ên nói về Đức Chúa Giê-su với nhiều tên khác nhau. Những tên này là gì, và mỗi tên này nói gì về Đức Chúa Giê-su?

- Đa-ni-ên 9:25 _____
- Đa-ni-ên 8:11 _____
- Đa-ni-ên 7:13 _____
- Đa-ni-ên 9:26 _____
- Đa-ni-ên 12:1 _____
- Đa-ni-ên 10:13 _____
- Đa-ni-ên 10:21 _____
- Đa-ni-ên 8:25 _____

Sách Khải huyền cũng dùng nhiều tên cho Đức Chúa Giê-su. Những tên này bày tỏ nhiều loại công việc Đức Chúa Giê-su làm. Xin đọc Khải huyền 1:5; 2:18; 5:5; 19:13, 16; 5:9; 7:14; 12:11; 17:14.

Đây là lý do tại sao Kinh Thánh nói nhiều lần chúng ta hãy vui mừng, trông cậy, và tin tưởng. Thế giới có thể ở trong tình trạng xấu xa, nhưng Đức Chúa Trời vẫn kiểm soát. Đức Chúa Giê-su đã cứu chúng ta và đánh bại kẻ thù tại thập tự giá. Ngài mời chúng ta chia sẻ những kết quả của công việc Ngài đã làm cho chúng ta. Đức Chúa Giê-su đã chết vì tội lỗi chúng ta. Vì thế sự chết của Ngài bảo đảm rằng tất cả những người chấp nhận sự chết của Ngài sẽ không bao giờ phải chết vì tội lỗi họ.

Đức Chúa Giê-su hứa rằng chúng ta sẽ chiến thắng nếu chúng ta tiếp tục chấp nhận Ngài. Dấu điều gì xảy ra cho chúng ta trên đất cũng không sao. Bạn có biết người nào đang phải chống chọi với những nghịch cảnh không? Hay chính bạn cũng đang gặp những khó khăn? Hãy nghiên cứu những lời hứa về sự chiến thắng cuối cùng trong Đức Chúa Giê-su.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc chương “Revelation” trong sách *The Acts of the Apostles*, tr. 578-592.

“Phương pháp lịch sử” giải nghĩa lời tiên tri là phương pháp được “các nhà lãnh đạo hội thánh thời xưa dùng cho tới thế kỷ thứ năm sau Chúa. LeRoy E. Froom cho thấy có sự thay đổi lớn trong việc giải nghĩa lời tiên tri khi nhà hiền triết Augustine nói rằng nước Đức Chúa Trời là hội thánh của những Cơ Đốc nhân và thời kỳ một ngàn năm (1000 năm trong Khải huyền 20:1-3) là tiêu biểu cho Thời Đại Cơ Đốc giáo (*The Prophetic Faith of Our Fathers*, q. 1, tr. 473-491). Quan điểm của Augustine tiếp tục trong thời Trung Cổ, cho tới khi có phong trào Cải chánh. Các nhà Cải chánh dùng phương pháp lịch sử để giải nghĩa những lời tiên tri trong Đa-ni-ên và Khải huyền.”—Phỏng trích *The SDA Encyclopedia*, Second Revised Edition, quyển A-L, tr. 698, 699.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao dùng phương pháp giải nghĩa lời tiên tri của Kinh Thánh là quan trọng?
2. Một số lời tiên tri chưa được ứng nghiệm. Nếu chúng ta cố gắng giải nghĩa những lời tiên tri này thì có bảo đảm?
3. Nếu quan điểm của những người giải nghĩa lời tiên tri theo quá khứ được dùng, thì tất cả lịch sử Cơ Đốc giáo phải cất bỏ khỏi lời tiên tri. Nếu phương pháp tương lai được dùng thì tất cả lịch sử Cơ Đốc giáo phải cất bỏ khỏi lời tiên tri. Chỉ có phương pháp lịch sử giữ được lịch sử Cơ Đốc giáo trong lời tiên tri. Tại sao?

TÓM LƯỢC: Lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng là sự nghiên cứu lịch sử. Đa-ni-ên, Đức Chúa Giê-su, và Phao-lô hỗ trợ phương pháp lịch sử để giải nghĩa lời tiên tri. Phương pháp lịch sử bao gồm quá khứ, hiện tại và tương lai. Điều này cho chúng ta sự yên ủi vì Đức Chúa Trời đã, đang và sẽ điều khiển quá khứ, hiện tại và tương lai.

ĐA-NI-ÊN 2 VÀ 7: LỜI TIÊN TRI VỀ THỜI KỲ CUỐI CÙNG

CÂU GỐC: “Bấy giờ nước, quyền thế, và sự tôn đại của muôn nước ở dưới cả trời, sẽ được ban cho dân các thánh của Đấng Rất Cao. Nước Ngài là nước đời đời, và hết thảy các quyền thế đều hầu việc và vâng lời Ngài” (Đa-ni-ên 7:27).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Đa-ni-ên, đoạn 2 và 7.

TRONG ĐA-NI-ÊN 2 VÀ 7, Đức Chúa Trời bày tỏ cho Đa-ni-ên lịch sử thế gian từ thời Đa-ni-ên cho đến ngày tận thế là khi Đức Chúa Trời sẽ thiết lập vương quốc của Ngài.

Đa-ni-ên 2 và 7 miêu tả cùng những biến cố bằng những cách khác nhau. Đa-ni-ên 2 bày tỏ sự dấy lên và sụp đổ của các vương quốc trên đất. Đa-ni-ên 7 miêu tả kinh nghiệm của dân sự Đức Chúa Trời trước khi Ngài thiết lập nước đời đời của Ngài. Đa-ni-ên 2 tập trung vào chính trị quốc tế. Đa-ni-ên 7 nói về sự đấu tranh giữa dân sự Đức Chúa Trời và các chính quyền.

Đa-ni-ên 2 và 7 có thể khác nhau, nhưng cả hai đoạn đều nói về những điều thuộc linh. Chúng bày tỏ rằng lịch sử luôn luôn ở dưới quyền kiểm soát của Đức Chúa Trời, và trong sự chiến thắng cuối cùng, Con người [Đức Chúa Giê-su] là khí giới quan trọng nhất. Chỉ qua Đức Chúa Giê-su mà dân sự Ngài có thể nhận lãnh nước của Ngài và được vào trong ấy.

HAI SỰ HIỆN THẤY GIỐNG NHAU.

Đa-ni-ên 2 và 7 dùng những biểu hiệu song song sau đây:

Đa-ni-ên 2	Đa-ni-ên 7
Vàng (câu 32)	Sư tử (câu 4)
Bạc (câu 32)	Con gấu (câu 5)
Đồng (câu 32)	Con beo (câu 6)
Sắt (câu 33)	Con thú thứ tư (câu 7, 8)
Một hòn núi lớn (câu 34, 35)	Quyền thế đời đời (câu 14)

Những biểu hiệu này tượng trưng cho các vương quốc nào?

- (1) _____
- (2) _____
- (3) _____
- (4) _____
- (5) _____

Đức Chúa Trời thấy việc nhận diện những biểu hiệu này rất quan trọng. Ngài nêu tên ba biểu hiệu đầu tiên. Ngài cũng làm biểu hiệu thứ tư để nhận ra. Biểu hiệu thứ nhất là Ba-by-lôn (Đa-ni-ên 2:38). Biểu hiệu thứ hai là Mê-di Ba-tư (Đa-ni-ên 5:28, 30, 31; 8:20). Biểu hiệu thứ ba là Hy Lạp (Đa-ni-ên 8:21; 11:2). Ngài không nêu lên ý nghĩa của biểu hiệu thứ tư. Nhưng chỉ có một quyền lực phù hợp với sự miêu tả này là La Mã.

Có điều gì về vương quốc thứ tư và con thú thứ tư khiến chúng ta nhận diện La Mã dễ dàng hơn?

Lời tiên tri trong Đa-ni-ên 2 được lặp lại trong Đa-ni-ên 7 vì hai lý do: (1) để nhấn mạnh một lần nữa sứ điệp căn bản; (2) để thêm những chi tiết mới trong cùng một thời kỳ lịch sử.

Thế nào nghiên cứu về những lời tiên tri này giúp người ta tin vào Kinh Thánh?

CON THÚ THỨ TƯ.

Đa-ni-ên 2 và 7 miêu tả con thú thứ tư thế nào? Đa-ni-ên 2:40; 7:7, 19. Sự miêu tả này nói gì cho chúng ta về con thú?

Con thú tiêu biểu cho La Mã không giống những con thú khác. Nó không bị đánh bại, nhưng do những cuộc tranh chiến, nó đánh bại những nước khác. Quyển *Cambridge Ancient History* vạch rõ rằng “từ cuối thế kỷ thứ ba [trước Chúa] và sau đó, chính sách của La Mã có tính cách xâm lăng.”—Phỏng trích A. E. Austin, chủ bút (Cambridge: Cambridge University Press, 1989), quyển 8, tr. 382. “Những cái răng bằng sắt” bày tỏ sự hung dữ này (Đa-ni-ên 7:19).

Việc gì sẽ xảy ra cho Đế quốc La Mã hùng mạnh? Đa-ni-ên 2:41; 7:24.

Đế quốc La Mã bị tan rã vì “có nhiều cuộc xâm lăng liên tục trong nửa phần cuối của thế kỷ [thứ tư].”—Phỏng trích *The New Encyclopaedia Britannica: Macropoedia* (Chicago: Encyclopaedia Britannica, Inc., 1981, fifteenth edition), quyển 15, tr. 1132.

La Mã không giống như ba quyền lực trước nó, vì La Mã không bị thay thế bởi một quyền lực nào. Mê-đi Ba-tư thay thế cho Ba-by-lôn, Hy Lạp thay thế Mê-đi Ba-tư. Để thế vào đó, La Mã bị tan rã thành những nước nhỏ, đúng như sự hiện thấy của Đa-ni-ên. Thật diệu kỳ là cách Đa-ni-ên miêu tả sự sụp đổ của La Mã thờ đa thần! Nếu Đức Chúa Trời có thể nói về tương lai của các đế quốc, thì chắc chắn Ngài nắm giữ tương lai của mỗi cá nhân trong tay Ngài. Biết được điều này cho bạn sự yên ủi thế nào?

CÁI SỪNG NHỎ—PHẦN 1.

Hãy miêu tả sự dấy lên của cái sừng nhỏ bằng lời riêng của bạn. Đa-ni-ên 7:8, 24.

Cái sừng nhỏ ra từ con thú thứ tư (Đa-ni-ên 7:24). Điều này chứng tỏ cái sừng nhỏ thật là một phần của Đế quốc La Mã. Cái sừng nhỏ xuất hiện sau mười cái sừng khác (Đa-ni-ên 7:8). Mười cái sừng tiêu biểu cho sự tan rã của Đế quốc La Mã. Như vậy, cái sừng nhỏ xuất hiện sau sự sụp đổ của Đế quốc. Cái sừng nhỏ lớn hơn các sừng khác (Đa-ni-ên 7:20), vì nó tượng trưng cho một quyền lực mạnh hơn các nước của La Mã bị phân chia. Ba cái sừng bị nhổ đi (Đa-ni-ên 7:8), vì vậy cái sừng nhỏ trở nên mạnh hơn.

Quyền lực nào dấy lên từ sự sụp đổ của La Mã thờ đa thần để dẫn đầu các vương quốc bị phân chia? Hội Công giáo La Mã. Sử gia R. P. C. Hanson nói rằng giáo hội “không sửa soạn cho sự sụp đổ kinh hoàng của xã hội (La Mã thờ đa thần hay ngoại giáo). Nhưng khi sự khủng hoảng xảy ra, Giáo hội thấy quyền lực trong chính mình để giải quyết sự khủng hoảng.”—Phỏng trích “The Church and the Collapse of the Western Roman Empire,” *Church and State in the Early Church*, ed. Everett Ferguson (New York: Garland Publishing, Inc., 1993), quyển 7, tr. 385.

Chúng ta có thể dạy người khác cách nào về cái sừng nhỏ mà không tỏ ra chúng ta có thành kiến?

CÁI SỪNG NHỎ—PHẦN 2.

Xin đọc Đa-ni-ên 7:25. Đa-ni-ên dùng nhiều thì giờ để nói chi tiết về công việc của quyền lực cái sừng nhỏ. Cái sừng nhỏ là La Mã giáo hoàng. Những chi tiết này gồm có:

1. *Nói những lời phạm thượng nghịch lại Đức Chúa Trời.* Giáo hội tự xưng quyền dạy dỗ. Giáo hội giải thích những tín điều và bắt mọi người phải tuân theo các tín điều ấy. Lẽ thật và sự sai lầm lẫn lộn nhau. Những giáo lý không từ Kinh Thánh được chấp nhận như lẽ thật (sự linh hồn bất tử, sự đền tội, luyện ngục, v. v.).

2. *Bất bớ.* Những người không vâng theo giáo điều thì bị tra tấn và giết chết. Trong thời kỳ Tòa án dị giáo, tra tấn được dùng để trừng trị những người không tin những sự dạy dỗ của giáo hội.

3. *Thay đổi luật pháp Đức Chúa Trời.* Một quyển sách Công giáo viết, “Tại sao chúng ta giữ ngày Chủ nhật thay vì ngày thứ Bảy? Chúng ta giữ ngày Chủ nhật thay vì ngày thứ Bảy vì hội Công giáo . . . đã chuyển sự trọng thể từ ngày thứ Bảy qua ngày Chủ nhật.”—Phỏng trích Peter Geiermann, C.S.S.R., *The Converts’s Catechism of Catholic Doctrine* (St. Louis, Mo.: B. Herder Book Co., 1937), tr. 50.

Tại sao chúng ta phải nhớ những điều Kinh Thánh dạy về cái sừng nhỏ?

LỜI TIÊN TRI ĐẦU TIÊN VỀ NGÀY CUỐI CÙNG LIÊN QUAN TỚI THỜI GIAN.

Xin đọc Đa-ni-ên 7:25. Quyền lực cái sừng nhỏ xuất hiện với lời tiên tri đầu tiên của Đa-ni-ên về ngày cuối cùng liên quan tới thời gian. Cái sừng nhỏ là vương quốc duy nhất trong Đa-ni-ên 7 liên quan đến thời kỳ tiên tri. Theo lời tiên tri, một “ngày” thường tiêu biểu cho một “năm.”

Xin đọc I Các Vua 1:1. Chữ dịch “những năm” ở đây thật ra là “những ngày.” Xin cũng đọc Sáng thế Ký 6:3; Dân số Ký 14:34; và Ê-xê-chi-ên 4:6.

Thời gian “một kỳ, những kỳ và nửa kỳ,” hay 1.260 ngày bằng 1.260 năm (Đa-ni-ên 7:25; Khải huyền 12:6). Như vậy sự cai trị của quyền lực cái sừng nhỏ (hay một phần của quyền lực này) sẽ tiếp tục hơn một ngàn hai trăm năm.

Sau khi đạo binh Arian rời La Mã vào năm 538 S.C., thì cửa mở rộng cho sự dấy lên của La Mã giáo hoàng. Thật đáng kinh ngạc, năm 1798—đúng 1.260 năm sau—đại tướng Pháp là Berthier bắt giáo hoàng Pius VI. Berthier dự định chấm dứt hệ thống Công giáo La Mã. Trước năm 1798, có một số người học Đa-ni-ên 2 và 7. Họ quyết định rằng một sự thay đổi lớn sẽ xảy ra tại La Mã gần đầu thế kỷ thứ mười chín. Điều này đã xảy ra đúng như vậy.

1260 năm chỉ về cái sừng nhỏ như thế nào? Có bao nhiêu quyền lực trên thế giới đã tiếp tục trong thời gian lâu như vậy?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc *The SDA Bible Commentary* về Đa-ni-ên 2 và 7; C. Mervyn Maxwell, *God Cares* (Nampa, Idaho: Pacific Press Publishing Assoc., 1981), quyển 1, tr. 101-141; Ellen G. White, “An Era of Spiritual Darkness,” trong *The Great Controversy*, tr. 49-60.

“Đa-ni-ên được ban cho sự hiện thấy về những con thú dữ tợn. Những con thú này tiêu biểu cho các quyền lực trên thế gian. Nhưng biểu hiệu vương quốc của Đấng Mê-si là con chiên. Các vương quốc trên thế gian thống trị bằng chiến tranh. Đức Chúa Giê-su sẽ trừ bỏ tất cả mọi khí giới chiến tranh. Nước của Ngài được thiết lập để làm cho nhân loại sa ngã trở nên cao thượng.”—Phỏng trích Ellen G. White Comments, *The SDA Bible Commentary*, quyển 4, tr. 1171, về đoạn 7:2-7: “Messiah’s Ensign, a Lamb.”

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Có nhiều tài liệu được các hội Công giáo La Mã và Tin Lành ký kết bày tỏ họ hiệp một với nhau. Tín đồ Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm nên hành động thế nào đối với những lời tuyên bố này?
2. Nhiều người hoài nghi Cơ Đốc giáo vì những cuộc chiến tranh đẫm máu do giáo hội gây ra. Bài học tuần này có thể giúp họ thế nào?

TÓM LƯỢC: Đa-ni-ên 2 và 7 đã nói tiên tri đúng về sự dấy lên và sụp đổ của các vương quốc thời xưa, gồm cả hệ thống giáo hoàng (quyền lực cái sừng nhỏ). Đức Chúa Trời muốn chúng ta biết ai thật sự là quyền lực cái sừng nhỏ.

CON NGƯỜI VÀ SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG

CÂU GỐC: “Trước mặt Ngài, một sông lửa chảy ra và tràn lan; ngàn ngàn hầu hạ Ngài và muôn muôn đứng trước mặt Ngài. Sự xét đoán [phán xét] đã sẵn sẵn, và các sách mở ra” (Đa-ni-ên 7:10).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Sáng thế Ký 3:8-19; Thi thiên 95:5, 10; Đa-ni-ên 7:10, 22; Giăng 5:24, 25; Rô-ma 14:10; II Cô-rinh-tô 5:10; Hê-bơ-rơ 9:24; Khải huyền 20:12, 13.

ÔN LẠI NHỮNG LỜI TIÊN TRI TRONG ĐA-NI-ÊN 2 VÀ 7. Lịch sử đã ghi chép những vương quốc dấy lên và sụp đổ theo thứ tự: Ba-by-lôn, Mê-di Ba-tư, Hy Lạp, và La Mã (ngoại giáo và giáo hoàng). Cuối cùng vương quốc đứng đời đời là của Đức Chúa Trời.

Ba lần trong Đa-ni-ên 7 (câu 9-11, 21, 22, 25, và 26) đề cập đến sự phán xét sau “một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ,” cho quyền thế của cái sừng nhỏ. Sự liên tục được trình bày như sau:

- (1) Cái sừng nhỏ (câu 25)
- (2) Sự phán xét (câu 26)
- (3) Chúa tái lâm (câu 27)

Thật rõ ràng, những lời tiên tri này dạy về sự phán xét trước Chúa Phục lâm. Phần đông Cơ Đốc nhân của mỗi hội thánh tin có sự phán xét. Nhưng họ không đồng ý về thời giờ, mục đích, và bản chất của sự phán xét đó. Bài học tuần này sẽ nghiên cứu Kinh Thánh dạy gì về sự phán xét.

ĐỨC CHÚA TRỜI, ĐẮNG PHÁN XÉT.

Kinh Thánh nói rõ ràng sẽ có sự phán xét. Trong Giăng 5:22, 27, Đức Chúa Giê-su nói Ngài sẽ là quan án.

Tại sao Đức Chúa Giê-su sẽ là quan án? Giăng 5:27.

“Đức Chúa Giê-su sẽ là quan án chúng ta, bởi vì: (1) Ngài đã kinh nghiệm sự đau khổ nhất và sự căm dỗ mãnh liệt nhất của nhân loại; (2) Ngài hiểu những sự yếu đuối và tội lỗi của chúng ta vì Ngài đã phải đương đầu với những cám dỗ của Sa-tan; (3) Ngài sẽ đối xử công bằng và yêu thương đối với những người mà huyết Ngài đã cứu chuộc họ.”—Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 210.

Giăng nói rõ ràng rằng Đức Chúa Trời giao quyền phán xét cho Đức Chúa Giê-su để tránh những lời phàn nàn về sự bất công. Đức Chúa Giê-su đã là con người, vì thế Ngài nên làm quan án của chúng ta!

Khi ở thế gian, Đức Chúa Giê-su phán xét người ta thế nào? Điều này cho bạn hy vọng thế nào về sự phán xét?

THỦ TỤC CỦA TÒA ÁN.

Xin đọc II Cô-rinh-tô 5:10 và Truyền đạo 12:14. Chúng ta hiểu rằng sự phán xét không thể xem là công bằng được nếu không có điều tra và xem xét những bằng chứng. Chỉ có những nước không tôn trọng những nhân quyền căn bản, người ta mới bị lên án mà không cần điều tra.

Hãy nghiên cứu những thí dụ sau đây về việc điều tra trước khi phán xét. Các Quan Xét 6:28-30; Ê-xơ-tê 2:21-23; Công vụ các Sứ đồ 25:4-12.

Đức Chúa Trời đã theo thủ tục pháp lý nào về vụ án đầu tiên trong Kinh Thánh? Sáng thế Ký 3:8-19.

Đức Chúa Trời hỏi A-đam và Ê-va hầu Ngài có chi tiết để quyết định xem họ có tội hay không. Ngài biết việc gì đã xảy ra. “Mục đích Chúa đặt câu hỏi để làm sáng tỏ cho A-đam và Ê-va thấy việc họ đã làm.”—Phỏng trích Claus Westermann, *Genesis 1-11: A Commentary* (Minneapolis, Minn.: Augsburg Publishing House, 1984), tr. 254.

Những câu sau đây nói gì về nhu cầu của chúng ta cần một Đấng Cứu Thế: Đa-ni-ên 7:10; Rô-ma 14:10; II Cô-rinh-tô 5:10; Khải huyền 20:12, 13? Chúng ta biết sẽ có sự phán xét. Chúng ta biết mình cần một Đấng Cứu Thế. Nếu vậy, chúng ta sẽ sống thế nào bây giờ?

SỰ PHÁN XÉT ĐẾN.**Rô-ma 2:5-8 nói gì về sự phán xét?**

Sự phán xét thường thường không xảy ra khi chúng ta còn sống. Bản tính không thay đổi sau khi chết, trừ ra những người vẫn còn sống khi Đức Chúa Giê-su trở lại. Sự phán xét liên quan trực tiếp với “ngày thanh nợ,” đó là ngày Chúa phục lâm. Lúc đó mỗi người được thưởng tuyền theo công việc của mình.

Tòa án thiên đàng có một phán quyết mà loài người không biết. Họ sẽ biết sự phán quyết này khi Đức Chúa Giê-su trở lại.

Đa-ni-ên đã đặt sự phán xét cuối cùng ở đâu trong lịch sử cứu chuộc? Đa-ni-ên 7:9, 10, 25, 26.

Đa-ni-ên dạy rằng sự phán xét cuối cùng gồm bốn giai đoạn: (1) sự phán xét cuối cùng ở tòa án thiên đàng trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời, Con Người (Đức Chúa Giê-su), và các thiên sứ (Đa-ni-ên 7:9, 10, 13); (2) các sách được tra xét trước khi quyết định (Đa-ni-ên 7: 10, 22); (3) sự phán quyết sẽ là các thánh được trắng án và được cứu, còn Sa-tan thì bị phạt (Đa-ni-ên 7:22, 26); (4) sự phán xét bắt đầu một thời gian sau 1260 năm đau khổ do cái sừng nhỏ gây ra (Đa-ni-ên 7:25, 26).

Một người lo sợ về sự phán xét, bạn có thể làm gì để giúp người ấy hiểu sự phán xét hơn? Biết rằng có sự phán xét khuyến khích chúng ta thế nào để làm theo ý Chúa?

SỰ PHÁN XÉT NHỮNG KẺ ÁC.

Thảo luận về sự phán xét cuối cùng những người chết mất là đối phó với câu hỏi quan trọng nhất trong cuộc thiện ác đấu tranh. Câu hỏi đó là Đức Chúa Trời có phải là Đức Chúa Trời yêu thương hay không.

Khải huyền 20:11-15 miêu tả thế nào sự phán xét những kẻ ác?

Sự phán xét những người ác gồm có cuộc điều tra trước phần chót của cuộc phán xét. Sự điều tra này xảy ra trong thời kỳ một ngàn năm (Khải huyền 20) và gồm có phần tuyên án Sa-tan và các sứ của hắn (I Cô-rinh-tô 6:2, 3; II Phi-e-rơ 2:4). Những kẻ ác sẽ bị hủy diệt vào cuối thời kỳ một ngàn năm (Khải huyền 20:12-15).

Sự chết thứ hai cho chúng ta hình ảnh nào về Đức Chúa Trời? Còn hỏa ngục đời đời cho chúng ta hình ảnh gì về Đức Chúa Trời?

MỤC ĐÍCH CỦA SỰ PHÁN XÉT.

Xin đọc Rô-ma 2:16; 3:28; Công vụ các Sứ đồ 24:25. Kinh Thánh bày tỏ sự phán xét sau đây:

1. *Lẽ Thật Về Dân Sự Đức Chúa Trời.* Dân sự Đức Chúa Trời được trắng án khi bằng cớ chứng minh họ vô tội. Họ vô tội vì họ đã chấp nhận sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su.

2. *Sự Công Bằng và Tình Thương của Đức Chúa Trời.* Sự phán xét bày tỏ cho cả vũ trụ thấy Đức Chúa Trời là công bằng và yêu thương. Sự phán xét dạy chúng ta về khả năng của Đức Chúa Trời là Quan án của trái đất (Rô-ma 3:4; Thi thiên 51:4).

3. *Sự Hòa Hợp Sẽ Trở Lại Cho Vũ Trụ.* Sự phán xét cuối cùng chấm dứt tội lỗi. Sự phán xét sẽ tẩy sạch tội lỗi khỏi vũ trụ.

4. *Tất Cả Loài Người Và Ma Quỷ Sẽ Chấp Nhận Trách Nhiệm Về Hành Động Của Chúng.* Đối diện với bằng chứng do tòa án thiên đàng thu thập, mỗi người sẽ phải thú nhận rằng bản án của Đức Chúa Trời là đúng. Tất cả những người ác sẽ biết rằng họ đáng chết sự chết thứ hai.

5. *Nhu Cầu Tăng Trưởng Thuộc Linh.* Sự phán xét cuối cùng kêu gọi chúng ta trung tín. Trung tín nghĩa là lệ thuộc vào Đức Chúa Giê-su. Vì thế sự phán xét cho chúng ta hy vọng vào khả năng của Đức Chúa Giê-su để cứu chúng ta (Rô-ma 8:1).

Có người nói rằng sự phán xét là lúc Đức Chúa Trời chấp nhận sự lựa chọn của chúng ta là quyết định chót trong việc chúng ta thật sự chấp nhận Ngài hay không. Bạn có đồng ý không? Tại sao có, hay tại sao không?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc “Facing Life’s Record” trong quyển *The Great Controversy*, tr. 479-491.

“Sách sự sống giữ tên tất cả những người làm công việc Chúa. . . . ‘Sách ghi nhớ’ được viết trước mặt Chúa. Sách này ghi lại những việc lành của những người ‘kính sợ Đức Giê-hô-va’ (Ma-la-chi 3:16). . . . Cũng có sách ghi chép tội lỗi của người ta.”—Phỏng trích *The Great Controversy*, tr. 480, 481.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Nếu sự điều tra phán xét xảy ra trên thiên đàng, thì tại sao Kinh Thánh nói bạn sẽ đứng trước tòa án của Đức Chúa Trời? Xin đọc Lu-ca 12:8, 9.
2. Tiêu chuẩn Chúa dùng để phán xét mỗi người là luật pháp Ngài (Gia-cơ 2:12) và người đó có chấp nhận Đức Chúa Giê-su hay không (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:12). Thế nào sự giữ luật pháp và chấp nhận Đức Chúa Giê-su có liên quan với nhau?
3. Được phần thưởng trên thiên đàng có phải là một phần của lý do chúng ta đi theo Đức Chúa Giê-su chẳng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.
4. Thế nào bạn có thể nói với người ta một cách tích cực về sự phán xét cuối cùng?

TÓM LƯỢC: Sự phán xét cuối cùng tuyên bố sự kết thúc công việc của Đức Chúa Giê-su cho chúng ta. Công việc này bắt đầu với sự điều tra phán xét những người xưng là hầu việc Chúa trước khi Ngài phục lâm. Công việc này chấm dứt với sự phán xét và hủy diệt những kẻ ác sau thời kỳ một ngàn năm (Khải huyền 20).

ĐA-NI-ÊN 8: CHÚA CỦA THIÊN ĐÀNG

CÂU GỐC: “Người [Gáp-ri-ên] bèn đến gần chỗ ta đứng; khi người đã đến, ta kinh hãi, và ngã sấp mặt xuống đất. Người bảo ta rằng: Hỡi con người, hãy hiểu biết; vì sự hiện thấy đó có quan hệ với kỳ sau rốt” (Đa-ni-ên 8:17).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Đa-ni-ên 8.

ĐA-NI-ÊN 8 GẦN GIỐNG NHƯ ĐA-NI-ÊN 7. Nhưng đa-ni-ên 8 nói về những điều mà đa-ni-ên 7 không nói. Đa-ni-ên 8 nói về cuộc tấn công chống lại Đức Chúa Giê-su là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm trong đền thánh trên trời.

Đa-ni-ên 8 dùng những biểu hiệu về đền thánh. Những con thú dùng làm biểu hiệu trong Đa-ni-ên 7 là những con vật không thanh sạch theo luật dinh dưỡng Hê-bơ-rơ. Nhưng những con thú trong Đa-ni-ên 8 là thanh sạch. Trong Đa-ni-ên 8, những con vật này được dùng trong các nghi lễ tại đền thánh Hê-bơ-rơ, gồm cả Ngày Đại Lễ Chuộc tội. Dường như Chúa muốn hướng dẫn tâm trí chúng ta tới đền thánh bằng cách dùng những con thú thanh sạch này để làm biểu tượng cho các vương quốc.

Đa-ni-ên 8 cũng miêu tả sự đấu tranh trong lịch sử và thuộc linh. Theo lịch sử, con dê đực tấn công và thắng con chiên đực. Cái sừng nhỏ tấn công miền nam và thắng trận. Rồi cái sừng nhỏ chống lại Tướng các cơ binh trong đền thánh trên trời (thuộc linh). Xin nghiên cứu bài học tuần này để xem sự việc xảy ra thế nào.

SƠ LƯỢC VỀ LỊCH SỬ THẾ GIỚI (Đa-ni-ên 8:1-14).

Đa-ni-ên 8:1-14 có thể chia ra làm bốn biến cố: (1) con chiên đực; (2) con dê đực; (3) cái sừng nhỏ; (4) đền thánh được làm sạch. Xin đọc Đa-ni-ên 8:1-14 cho tới khi bạn có thể thấy rõ thứ tự này.

Sự hiện thấy trong Đa-ni-ên 2 và 7 bắt đầu với Đế Quốc Ba-by-lôn. Nhưng sự hiện thấy trong đoạn 8 bắt đầu với Đế quốc Mê-di Ba-tư. Kinh Thánh không nói tại sao, nhưng khi Đa-ni-ên có sự hiện thấy này có thể đã là năm 547 T.C., lúc ấy Ba-by-lôn đã yếu rồi và đế quốc mới là Mê-di Ba-tư.

Bảy mươi tuần lễ trong Đa-ni-ên 9:24-27 cũng bắt đầu với Đế quốc Mê-di Ba-tư (Đa-ni-ên 9:1, 2). Một số người tin rằng Đa-ni-ên 8 bắt đầu với Mê-di Ba-tư để giúp liên kết những lời tiên tri giữa Đa-ni-ên 8 và Đa-ni-ên 9. Xin giải nghĩa tại sao bạn đồng ý hay không đồng ý.

Sau Đế quốc Mê-di Ba-tư, một đế quốc khác dấy lên. Đế quốc này được miêu tả như con dê đực và tiêu biểu cho Hy Lạp (Đa-ni-ên 8:21). Cái sừng lớn giữa hai mắt của con dê đực là A-lịch-sơn Đại đế. A-lịch-sơn chết năm 323 trước Chúa (T.C.). Đế quốc được phân chia giữa bốn tướng của A-lịch-sơn sau một vài năm tranh chiến. Việc này xảy ra đúng như Đa-ni-ên đã nói tiên tri trong Đa-ni-ên 8:8.

Đa-ni-ên sống vào thế kỷ thứ sáu trước Chúa. Ông thấy sự dấy lên của Hy Lạp vào thế kỷ thứ bốn trước Chúa! Thế nào điều này làm vững mạnh đức tin chúng ta nơi Kinh Thánh và cho chúng ta sự can đảm?

CÁI SỪNG NHỎ – PHẦN 1 (Đa-ni-ên 8:9, 10, 22-25).

Trong Đa-ni-ên 8, ai là cái sừng nhỏ?

Sự tương đồng giữa Đa-ni-ên 2, 7, và 8 cho thấy cái sừng nhỏ tượng trưng cho một quyền lực mới—quyền lực thứ tư trong những sự hiện thấy của Đa-ni-ên 2 và 7. Quyền lực này là La Mã. La Mã thắng Ai Cập về phương nam, Sy-ri về phương đông, và “đất vinh hiển” của Giu-đê. Trong thời kỳ này, cái sừng tiêu biểu cho La Mã đa thần (hay ngoại giáo).

Khi nào công việc của cái sừng nhỏ thay đổi từ phương diện lịch sử qua phương diện thuộc linh? Mục đích của sự tấn công thuộc linh là gì?

Cái sừng nhỏ thách thức uy quyền của Đức Chúa Trời. Điều này bày tỏ cùng một tinh thần mà Lu-xi-phe đã có vào lúc khởi đầu cuộc chiến ác đấu tranh (Ê-sai 14:13, 14).

Những chữ quân sự miêu tả cuộc tấn công của cái sừng nhỏ chống lại đền thánh (xin đọc Đa-ni-ên 8:12). Trong đền thánh dưới đất, một đạo binh (“cơ binh”) người Lê-vi bảo vệ đền thánh để không bị ô nhiễm (Dân số Ký 18:1-10; I Sử ký 9:27-33). Kẻ thù phải đánh bại những người lính canh Lê-vi trước khi vô được đền thánh và xông đến thầy tế lễ thượng phẩm đang làm việc. Cùng một hình ảnh này được dùng trong Đa-ni-ên 8. Cái sừng nhỏ tấn công cơ binh (đạo binh) trên trời và “làm cho đổ xuống đất một phần cơ binh” (Đa-ni-ên 8:10). Rồi cái sừng nhỏ đi vào trong đền thánh là nơi “nó làm mình nên lớn cho đến Tượng cơ binh” (Đa-ni-ên 8:11). Cái sừng nhỏ tấn công Đức Chúa Trời và công việc ở trên trời.

Làm sao một quyền lực dưới đất tấn công thiên đàng?

CÁI SỪNG NHỎ – PHẦN 2 (Đa-ni-ên 8:10-12).

Đa-ni-ên 2 miêu tả những biến cố sau đây: Mê-đi Ba-tư, Hy Lạp, La Mã (ngoại giáo) La Mã (giáo hoàng). Cái sừng nhỏ vừa là La Mã ngoại giáo vừa là La Mã giáo hoàng. Đa-ni-ên 8:9 nói về La Mã ngoại giáo và sự lớn mạnh của La Mã về phương diện lịch sử. Đa-ni-ên 8:10-12 chỉ về La Mã lớn mạnh về phương diện thuộc linh—La Mã giáo hoàng.

Ai là tướng cơ binh mà cái sừng nhỏ tấn công? Đa-ni-ên 8:11, 25; Giô-suê 5:13-15; 6:2.

Đa-ni-ên 8 bày tỏ rằng cái sừng nhỏ đang tấn công chính Đức Chúa Giê-su là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm trong đền thánh trên trời.

Cái sừng nhỏ đã cất lấy gì khỏi Tượng cơ binh? Đa-ni-ên 8:11.

Cái sừng nhỏ cố gắng kiểm soát Đức Chúa Giê-su trong công việc “hằng ngày” hay “liên tục” (tiếng Hê-bơ-rơ là *tamid*) trong đền thánh trên trời. Hầu hết các bản dịch Kinh Thánh viết về ý nghĩa chữ *tamid* như “sự hy sinh liên tục.” Nhưng chữ *sự hy sinh* không được dùng ở đây trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ. *Tamid* được phối hợp với việc mà thầy tế lễ làm trong công việc hằng ngày. Công việc hằng ngày của thầy tế lễ trong nơi thánh tại đền thánh dưới đất là một thí dụ về công việc hằng ngày của Đức Chúa Giê-su làm vì chúng ta trong đền thánh trên trời. Như vậy, cái sừng nhỏ tấn công chức vụ của Đức Chúa Giê-su trong đền thánh trên trời.

Có điều gì trong công việc của Đức Chúa Giê-su trên trời khiến cái sừng nhỏ tấn công Ngài?

CÔNG VIỆC CỦA THẦY TẾ LỄ GIẢ (Đa-ni-ên 8:11-13).

Cái sừng nhỏ làm gì cho của lễ hằng dâng, đền thánh và lễ thật? Đa-ni-ên 8:11, 12.

La Mã ngoại giáo đã đóng đinh và giết Đức Chúa Giê-su (Đa-ni-ên 11:12). Nhưng La Mã giáo hoàng bắt đầu tấn công chức vụ Thầy Tế lễ Thượng phẩm của Đức Chúa Giê-su trên thiên đàng.

Chữ *nơi* chỉ về mục đích của đền thánh. Chữ *bị quăng xuống* gợi ý là ném đi, từ chối, và từ bỏ (II Các Vua 7:15). Khi lạm dụng công việc thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Giê-su, cái sừng nhỏ không chấp nhận đền thánh trên trời là nơi Đức Chúa Giê-su đang làm việc như mối liên kết giữa chúng ta và Đức Chúa Trời.

Cái sừng nhỏ đã “đặt” hay lựa chọn tướng của mình để điều khiển đền thánh. Một hệ thống tôn giáo giả đã thay thế cho hệ thống tôn giáo trong Kinh Thánh. Đây là một hành động kinh khủng chống lại Đức Chúa Trời. Đa-ni-ên 7:25 bày tỏ quyền lực cái sừng nhỏ cố gắng thay đổi luật pháp Đức Chúa Trời.

Thiên sứ đã hỏi gì trong Đa-ni-ên 8:13?

Câu hỏi về một biến cố, và biến cố này sẽ kết thúc một loạt biến cố khác liệt kê trong Đa-ni-ên 8. Sự hiện thấy được viết trong Đa-ni-ên 8:1-14, gồm có Mê-di Ba-tư và Hy Lạp; của lễ hằng dâng; công việc của Tướng cơ binh (Đa-ni-ên 8:11); và sự phản nghịch hay tấn công của cái sừng nhỏ (Đa-ni-ên 8:12). Thiên sứ hỏi các biến cố trong sự hiện thấy sẽ xảy ra trong bao lâu.

Bạn giải nghĩa thế nào những biến cố này cho người khác?

“CHO ĐẾN HAI NGÀN BA TRĂM BUỔI CHIỀU VÀ BUỔI MAI” (Đa-ni-ên 8:14).

Câu “buổi chiều và buổi mai” nghĩa là gì? Sáng thế Ký 1:8, 13; Xuất Ê-díp-tô Ký 27:20, 21; Lê-vi Ký 24:2, 3.

“Hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai” là khoảng thời gian ứng nghiệm sự hiện thấy về con chiên đực, con dê, và cái sừng nhỏ. Thời gian này cũng bao gồm công việc hằng ngày của Đức Chúa Giê-su và sự tấn công của cái sừng nhỏ. Vào cuối thời kỳ tiên tri này, đền thánh sẽ được thanh sạch. Khoảng thời gian này bắt đầu và chấm dứt thời kỳ tiên tri. Đa-ni-ên 8 không nói chính xác khi nào thời gian này khởi đầu. Đa-ni-ên 9 cho biết ngày chính xác.

Xin nghiên cứu biểu đồ dưới đây. Tại sao 2300 ngày không thể là ngày theo nghĩa đen?

Đa-ni-ên 8:10, 14 cho thấy công việc hằng ngày của Đức Chúa Giê-su và công việc Ngài làm giống như Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm Do Thái làm mỗi năm một lần vào ngày Đại lễ Chuộc tội. Trong nghi lễ hằng ngày, tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên trong năm đó được tẩy sạch khỏi đền thánh. Để làm trọn công việc này, Đa-ni-ên 8:14 tuyên bố rằng sau 2300 năm, Đức Chúa Giê-su sẽ bắt đầu một công việc khác. Công việc đó sẽ chấm dứt vấn đề tội lỗi cho đến đời đời.

Cuối cùng việc gì sẽ xảy ra cho cái sừng nhỏ? Đa-ni-ên 8:25.

Biết rằng chúng ta đang sống trong thời kỳ đền thánh trên trời được làm sạch thay đổi đời sống chúng ta thế nào?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc C. Mervyn Maxwell, *God Cares*, quyển 1, tr. 145-188; William H. Shea, *Daniel 7-12*, tr. 85-120.

Giáo hội La Mã đã xen vào công việc của Đức Chúa Giê-su trong đền thánh qua nhiều giáo lý sai lạc. Một số giáo lý này là:

1. Sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su trên thập tự giá, và bánh lễ và rượu nho đều có tác dụng giống nhau. Đức Chúa Giê-su hiến thân trên thập tự giá. Bây giờ Ngài dâng mình qua bánh và rượu nho. (*Catechism of the Catholic Church* [New York: Doubleday, 1997], tr. 381).
2. Linh mục có quyền tha tội (*Catechism of the Catholic Church*, tr. 402).
3. “Xưng tội với linh mục là cần thiết cho phép Bí tích Sám hối” (*Catechism of the Catholic Church*, tr. 405).
4. Ma-ri, mẹ của Đức Chúa Giê-su, đang ở trên trời. Bà cũng là người cầu thay và trung bảo cho chúng ta (*Catechism of the Catholic Church*, tr. 275).
5. Cơ Đốc nhân có tội mà chết thì được làm sạch hết tội trong nơi luyện tội để họ được thanh sạch cho thiên đàng (*Catechism of the Catholic Church*, tr. 28).

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thế nào những sự dạy dỗ sai lạc trên hủy hoại công việc của Đức Chúa Giê-su, Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta?
2. Thế nào, với tình thương, chúng ta dạy những lẽ thật của Kinh Thánh về La Mã?

TÓM LƯỢC: Đức Chúa Trời đã dạy chúng ta về những vương quốc, những sự tấn công chống lại dân sự Ngài, và công việc của cái sừng nhỏ khiến thế giới không chú ý đến công việc của Đức Chúa Giê-su trong đền thánh trên trời.

ĐA-NI-ÊN 9: ĐẰNG MÊ-SI ĐẾN

CÂU GỐC: “Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh” (Ê-sai 53:5).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Ê-xơ-ra 7; Đa-ni-ên 9; Hê-bơ-rơ 10:8-10.

KHI ĐA-NI-ÊN KHÔNG THỂ HIỂU ĐƯỢC ĐIỀU GÌ THÌ ÔNG CẦU NGUYỆN. Sự cầu nguyện của ông là một thí dụ tỏ tường về nhu cầu cần ân điển và sự thương xót của Đức Chúa Trời của chúng ta. Chúng ta chỉ có thể nhận được ân điển và sự thương xót của Chúa qua Đức Chúa Giê-su. Có lẽ đó là lý do tại sao Đa-ni-ên 9 kết thúc với lời tiên tri về sự đến lần thứ nhất của Đức Chúa Giê-su. Trong lời tiên tri này, chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su và công việc cứu chuộc của Ngài hơn 500 năm trước khi Ngài đến thế gian làm con người.

LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐA-NI-ÊN (Đa-ni-ên 9:1-19).

Điều gì khuyến khích Đa-ni-ên cầu nguyện? Ông cầu nguyện về đề tài quan trọng nào? Đa-ni-ên 9:1-3.

Các đấng tiên tri hành động như những người cầu thay khi họ cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ cho người khác. Các tiên tri thường kể mình là một với dân sự khi họ cầu xin sự tha thứ. Đó là điều Đa-ni-ên làm trong Đa-ni-ên 9. Lời cầu nguyện của Đa-ni-ên gồm có: (1) ca ngợi Đức Chúa Trời và xưng tội (Đa-ni-ên 9:4-11), (2) nhận thức rằng dân sự đáng bị trừng phạt vì tội lỗi họ (Đa-ni-ên 9:9-14), (3) cầu xin Chúa tha thứ cho dân sự Ngài (Đa-ni-ên 9:15-19).

Đa-ni-ên xưng những tội nào cho dân sự? Đa-ni-ên 9:5, 6, 11.

Lời cầu nguyện của Đa-ni-ên gồm có lời ca tụng sự vĩ đại của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là lớn, công bình, đầy lòng thương xót, tha thứ (Đa-ni-ên 9:4-7, 9), và trung tín với giao ước Ngài lập với dân sự Ngài. Vì những lý do này, Đa-ni-ên cảm thấy được tự do đến ngay Chúa để xin tha thứ. Lời cầu nguyện của Đa-ni-ên chứng tỏ sự hy vọng của ông không ở nơi mình hay ở bất cứ việc gì mình hay dân sự có thể làm. Đa-ni-ên lệ thuộc vào tình thương và ân điển của Đức Chúa Trời cho nhân loại sa ngã.

Xin đọc bài cầu nguyện của Đa-ni-ên trong đoạn 9. Tại sao bài cầu nguyện của Đa-ni-ên quan trọng đối với chúng ta?

ĐA-NI-ÊN 8 VÀ 9 LIÊN HỆ VỚI NHAU (Đa-ni-ên 8:26, 27; 9:23-27).

Thiên sứ Gáp-ri-ên nói với Đa-ni-ên rằng người đến để giúp Đa-ni-ên hiểu (Đa-ni-ên 9:22). Gáp-ri-ên nói về điều gì vậy? Đa-ni-ên 8:26, 27.

Đa-ni-ên nói ông không hiểu sự hiện thấy về 2300 “buổi chiều và buổi mai” (Đa-ni-ên 8:14). Trong Đa-ni-ên 9:24-27, Gáp-ri-ên đến để giúp ông hiểu.

Đa-ni-ên dùng hai chữ Hê-bơ-rơ trong Đa-ni-ên 8 cho “sự hiện thấy.” Chữ thứ nhất trong Đa-ni-ên 8:1, “Ta, Đa-ni-ên, có sự hiện thấy [*chazon*]”. Trong Đa-ni-ên 8:26, ông viết, “Sự hiện thấy [*mar’eh*] về các buổi chiều và buổi mai . . . là thật”.

Chazon nói đến toàn thể sự hiện thấy, trong lúc *mar’eh* chỉ nói đến 2300 ngày. Trong Đa-ni-ên 8, Gáp-ri-ên không giải nghĩa cho Đa-ni-ên về *mar’eh* của 2.300 ngày. Vì thế Gáp-ri-ên trở lại để giải nghĩa “sự hiện thấy” (*mar’eh*). Gáp-ri-ên nói trong Đa-ni-ên 9:23, “và hãy hiểu biết sự hiện thấy [*mar’eh*]” về “các buổi chiều và buổi mai” trong Đa-ni-ên 8:14.

Sự liên hệ giữa Đa-ni-ên 8 và 9 là quan trọng. Hãy học kỹ lưỡng để chia sẻ hai đoạn này với người khác.

BẢY MƯƠI TUẦN LỄ.

Đa-ni-ên cầu xin Chúa tha thứ cho dân sự Ngài và giúp họ trở về Giê-ru-sa-lem. Gáp-ri-ên đến đáp lời ông. Người chỉ cho Đa-ni-ên về *mar'eh* (sự hiện thấy) của 2300 buổi chiều và buổi mai. Rồi Gáp-ri-ên cho Đa-ni-ên thời kỳ tiên tri khác – 70 tuần lễ, được “định” trên dân người. Xin đọc Đa-ni-ên 9:24.

Động từ *chatak*, được dịch là “định” hay “ra sắc lệnh,” không xuất hiện ở chỗ nào trong Kinh Thánh Hê-bơ-rơ. Vì vậy những người nghiên cứu Kinh Thánh không thể so sánh Đa-ni-ên 9:24 với những câu khác. Nhưng *chatak* được dùng trong những tác phẩm Hê-bơ-rơ khác. Điều này chứng tỏ *chatak* có thể nghĩa là “định.” Nhưng phần đông dùng *chatak* là “trừ ra.” Vì vậy chúng ta phải coi bối cảnh trong Đa-ni-ên 9:24 để quyết định ý nghĩa chữ *chatak* ở câu này. Gáp-ri-ên chỉ cho Đa-ni-ên 2300 buổi chiều và buổi mai. Rồi trong khi nói về 2300 ngày, Gáp-ri-ên nói 70 tuần lễ là *chatak*. Nghĩa của chữ “trừ ra” thích hợp hơn là chữ “định.” Bảy mươi tuần lễ được “trừ ra” từ 2300 ngày của Đa-ni-ên 8:14.

Xin đọc lại Đa-ni-ên 9:24. Bạn thấy tin lành ở đâu trong Đa-ni-ên 9:24?

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU ĐẾN (Đa-ni-ên 9:25-27).

Khi chúng ta nghiên cứu 70 tuần lễ tiên tri, xin suy nghĩ về những điều này:

1. Điều đầu tiên được tuyên bố là sự đến của Đức Chúa Giê-su sau 62 tuần lễ cộng với 7 tuần lễ (69 tuần lễ) (Đa-ni-ên 9:25). Đức Chúa Giê-su sẽ bắt đầu công việc của Ngài như Đấng được Xức dầu vào cuối 69 tuần lễ (Mác 1:9-11).

2. Việc gì sẽ xảy ra trong thời gian 7 tuần lễ không được nói rõ. Nhưng câu này dường như muốn nói thành Giê-ru-sa-lem sẽ được xây lại (Đa-ni-ên 9:25).

3. Sau 62 tuần lễ (cộng với 7 tuần lễ), Đấng được Xức dầu (Đức Chúa Giê-su) sẽ bị giết và không ai giúp Ngài (Đa-ni-ên 9:26). Việc này xảy ra trong tuần lễ cuối của 70 tuần lễ. Điều này chỉ về sự chết của Đức Chúa Giê-su.

4. Trong tuần lễ chót, Đức Chúa Giê-su sẽ “lập giao ước vững bền với nhiều người” (Đa-ni-ên 9:27). Đây là giao ước mới được lập trong huyết của Ngài (Lu-ca 22:20).

5. Giữa tuần lễ thứ bảy mươi, hệ thống dâng con sinh tế sẽ chấm dứt (Đa-ni-ên 9:27) với sự chết của Đức Chúa Giê-su (Mác 15:37, 38; Hê-bơ-rơ 10:8-10).

6. Đa-ni-ên 9:25-27 cũng nói rằng quân đội La Mã sẽ hủy diệt thành Giê-ru-sa-lem. Nhưng câu này không nói rõ là sự hủy diệt thành Giê-ru-sa-lem sẽ xảy ra trong thời gian 70 tuần lễ. Đức Chúa Giê-su nói về sự hủy diệt thành Giê-ru-sa-lem trong Ma-thi-ơ 24:1, 2. Giê-ru-sa-lem đã bị hủy diệt vào khoảng 40 năm sau khi Đức Chúa Giê-su phán những lời này.

7. Bảy mươi tuần lễ bao gồm thời gian từ việc xây lại thành Giê-ru-sa-lem cho tới khi Đức Chúa Giê-su đến. Vì vậy thời kỳ tiên tri tiêu biểu 490 năm, chứ không phải 490 ngày (70 tuần lễ x 7 ngày = 490 ngày tiên tri, hay 490 năm).

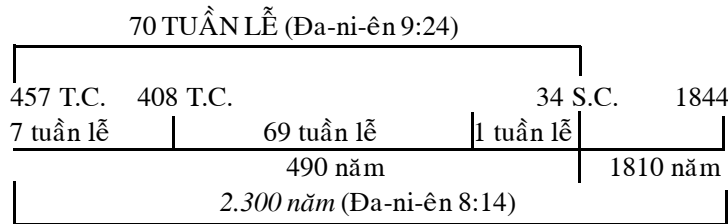
Bạn hiểu thế nào về sự tu bổ và sự tha thứ Đức Chúa Giê-su ban cho? Bạn đã nhận được lợi lộc nào về sự chết của Đức Chúa Giê-su? Những lợi lộc nào bạn sẽ nhận được trong tương lai?

NIÊN ĐẠI THỨ TỰ CỦA 70 TUẦN LỄ (Ê-xơ-ra 7; Đa-ni-ên 9:25).

Việc gì xảy ra để khởi đầu 70 tuần lễ tiên tri? Đa-ni-ên 9:25.

Thiên sứ Gáp-ri-ên cho những chi tiết giúp chúng ta biết mệnh lệnh của Đức Chúa Trời trong lời tiên tri. Mệnh lệnh nói rằng thành Giê-ru-sa-lem sẽ được xây lại. Động từ *tu bổ* nghĩa là thành Giê-ru-sa-lem sẽ được trả lại cho dân Do Thái để họ cai trị theo luật lệ của họ.

Xin nghiên cứu biểu đồ sau đây (dùng những lời bình luận trong bài này và những bài trước) cho tới khi bạn có thể giải nghĩa cho những người khác.



1. Năm 457 T.C., A-t-ta-xét-xe ra chiếu chỉ xây lại thành Giê-ru-sa-lem. Bốn mươi chín năm sau (7 tuần lễ tiên tri), thành Giê-ru-sa-lem được xây lại (408 T.C.). Đức Chúa Giê-su chịu phép báp-têm năm 27 S.C. (tuần lễ thứ 69) và chết năm 31 S.C. (giữa tuần lễ thứ 70). Ê-tiên tử vì đạo năm 34 S.C. (niên đại chúng ta dùng vào cuối 70 tuần lễ). Bắt đầu từ năm 34 S.C., phúc âm được rao truyền cho thế giới người ngoại.

2. Vì 70 tuần lễ (490 ngày) là một phần của 2300 năm, 457 T.C. là khởi điểm cho 2300 năm, và thời gian này kết thúc vào năm 1844. 1844 là năm đền thánh trên trời được làm sạch bắt đầu (Đa-ni-ên 8:14).

3. Theo Đa-ni-ên 7:25, 26, sự phán xét cuối cùng trước Chúa phục lâm được bắt đầu một thời gian sau năm 1798. Vì thế, bây giờ chúng ta có năm chính xác – 1844.

(Ghi chú: Ký hiệu dùng: T.C.=Trước Chúa; S.C.=Sau Chúa)

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “The Coming of a Deliverer” (Đấng Giải Cứu Đến) trong *Prophets and Kings*, tr. 681-702; C. Mervyn Maxwell, *God Cares*, quyển 1, tr. 195-265; *The SDA Bible Commentary*, quyển 3, tr. 94-107, quyển 4, tr. 847-855.

Trước khi những tài liệu của Ba-by-lôn được tìm thấy trên đảo Elephantine, Ai Cập, những học viên Kinh Thánh không biết chắc năm nào là năm thứ bảy của A-t-ta-xét-xe. Nhưng bây giờ những tài liệu này hỗ trợ sự kiện là trọn năm đầu tiên của vua trên ngôi là 464 T.C. Năm thứ bảy của vua sẽ là năm 457 T.C.

Nhiều sử gia đặt năm thứ bảy là 458 T.C. vì họ dùng lịch Ba-tư (từ mùa xuân tới mùa xuân). Nhưng bằng chứng từ Kinh Thánh và lịch sử bày tỏ rằng dân Do Thái dùng lịch từ mùa thu tới mùa thu. Điều này xác định năm thứ bảy là 457 T.C. (Nê-hê-mi 1:1; 2:1).

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Xin đọc Đa-ni-ên 9:24. Sáu biến cố nào đã xảy ra trong 70 tuần lễ? Chúng ta hiểu thế nào những biến cố này khi chúng ta suy nghĩ về việc Đức Chúa Giê-su đã làm trên thập tự giá?
2. Nếu thời kỳ tiên tri của Đa-ni-ên về sự đến của Đức Chúa Giê-su thật rõ ràng, tại sao dân Do Thái không chờ đợi Chúa Giê-su khi Ngài đến? Nếu dân sự Đức Chúa Trời không sẵn sàng nghinh tiếp Ngài khi Ngài đến lần thứ nhất, điều gì khiến chúng ta nghĩ rằng họ sẽ sẵn sàng nghinh tiếp Ngài khi Ngài đến lần thứ hai?

TÓM LƯỢC: Lời tiên tri về 70 tuần lễ hỗ trợ thời kỳ 2300 năm. Bảy mươi tuần lễ là khởi điểm cho 2300 năm (457 T.C.). Nhiều dấu hiệu liên kết hai lời tiên tri này. Cả hai lời tiên tri bắt đầu vào thời Ba-tư. Thời kỳ 2300 năm chấm dứt vào năm 1844 khi Đức Chúa Giê-su bắt đầu phần chót của công việc Ngài là Thầy Tế lễ Thượng phẩm. Đó là việc làm sạch đền thánh trên trời.

NGÀY ĐẠI LỄ CHUỘC TỘI TRONG THỜI KỲ SAU RỒT

CÂU GỐC: “VẬY, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch (Hê-bơ-rơ 9:23).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8; Lê-vi Ký 16; Đa-ni-ên 7:9-11, 13, 14; 8:14; 9:24; Rô-ma 8:34; Hê-bơ-rơ 7:25.

TẤT CẢ NHỮNG SỰ HIỆN THẤY TRONG ĐA-NI-ÊN ĐỀU KẾT THÚC VỚI SỰ CHIẾN THẮNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI trên sự gian ác. Đa-ni-ên 2 bày tỏ sự chiến thắng cuối cùng sẽ đến khi Đức Chúa Trời thiết lập nước vĩnh cửu của Ngài. Đa-ni-ên 7 bày tỏ công việc phán xét sẽ xảy ra trước khi nước Đức Chúa Trời được thiết lập. Đa-ni-ên 8 chỉ về công việc của Đức Chúa Giê-su là Thầy Tế Lễ trong đền thánh trên trời. Đa-ni-ên 9 bày tỏ sự chết hy sinh của Đức Chúa Giê-su. Trong tất cả công việc Ngài làm, Đức Chúa Giê-su, Con Người, là trung tâm của sự cứu rỗi chúng ta.

Kinh Thánh bày tỏ hai phần quan trọng của công việc Đức Chúa Giê-su làm cho chúng ta: (1) Công việc của Ngài là Sự Hy sinh làm Cửa Lễ vì tội lỗi chúng ta thay cho chúng ta, và (2) Công việc của Ngài nơi đền thánh trên trời là Thầy Tế lễ Thượng phẩm của chúng ta. Đền thánh dưới đất bày tỏ cho chúng ta hai phần này. Công việc của Đức Chúa Giê-su trong đền thánh trên trời là quan trọng vì điều này liên quan tới việc Đức Chúa Giê-su đã và đang làm cho chúng ta: Ngài là Cửa Lễ Hy sinh và Thầy Tế lễ Thượng phẩm của chúng ta.

ĐỀN THÁNH DƯỚI ĐẤT VÀ TRÊN TRỜI.

Đức Chúa Trời chỉ cho Môi-se kiểu mẫu nào khi Ngài truyền ông xây đền thánh dưới đất? Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8, 9; Thi thiên 11:4; Hê-bơ-rơ 8:2, 5; Khải huyền 15:5.

Cả hai đền thánh là nơi Đức Chúa Trời ngự giữa dân sự Ngài. Nhưng đền thánh trên trời là nơi trong vũ trụ Đức Chúa Trời đặt ngôi Ngài (Thi thiên 11:4; Đa-ni-ên 7:9, 10; Khải huyền 4:2-7).

Cả hai đền thánh là nơi Đức Chúa Trời gặp gỡ dân sự Ngài (Xuất Ê-díp-tô Ký 29:42-45; Thi thiên 43:3, 4; Gióp 1:6; Thi thiên 103:19-22).

Đức Chúa Trời là Vua cai trị từ hai đền thánh này (Thi thiên 99:1; 103:19).

Khi nào Đức Chúa Giê-su bắt đầu công việc Ngài trong đền thánh trên trời? Đa-ni-ên 9:24; Hê-bơ-rơ 10:19, 20; 9:11, 12.

Đa-ni-ên 9:24 đặt sự khởi đầu công việc của Đức Chúa Giê-su nơi đền thánh trên trời trong thời kỳ 70 tuần lễ.

Tại sao biết rằng Đức Chúa Giê-su đang làm việc cho chúng ta ở trên trời là một điều an ủi?

CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY.

Công việc quan trọng nhất của thầy tế lễ trong đền thánh Y-sơ-ra-ên là gì? Hê-bơ-rơ 5:1.

“Người tội nhân ăn năn đem của lễ tới cửa đền thánh. Người đặt tay lên đầu con vật và xưng tội mình. Như vậy, theo nghĩa tượng trưng, tội nhân chuyển tội mình sang con sinh tế vô tội. . . . Thầy tế lễ đem huyết vào nơi thánh và rảy trước bức màn. Hòm giao ước ở sau bức màn chứa đựng luật pháp mà tội nhân đã phạm. Như thế, theo nghĩa tượng trưng, tội lỗi được chuyển sang đền thánh qua huyết con sinh tế.”—Phỏng trích *Patriarchs and Prophets*, tr. 354. Đức Chúa Trời tha thứ những tội nhân đã ăn năn bằng cách chính Ngài chấp nhận trách nhiệm cho tội lỗi của họ qua công việc của thầy tế lễ.

Ai là Thầy Tế lễ Thượng phẩm của chúng ta? Ngài đang hiến gì? Hê-bơ-rơ 7:23-27; 8:1, 2.

Đức Chúa Giê-su đang làm gì trong đền thánh từ ngày Ngài về thiên đàng? Hê-bơ-rơ 7:25; Rô-ma 8:34.

Đức Chúa Trời chấp nhận trách nhiệm cho tội lỗi chúng ta qua sự chết của Đức Chúa Giê-su. Trong đền thánh trên trời, Đức Chúa Giê-su ban những phúc lợi của sự hy sinh Ngài cho những người đến với Ngài bởi đức tin. Ngài thi hành nghi lễ hằng ngày mà đền thánh dưới đất đã dạy. Ngài tiếp tục cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ cho chúng ta (Ê-phê-sô 4:32), rửa sạch tội lỗi chúng ta (I Giăng 1:9), và mở đường để chúng ta đến với Đức Chúa Trời (Ê-phê-sô 2:18).

Bình yêu Chúa, nhưng đôi khi anh ta phạm tội. Thế nào biết về đền thánh trên trời cho Bình niềm hy vọng?

NGÀY ĐẠI LỄ CHUỘC TỘI – PHẦN 1.

Qua những cửa lễ hy sinh hằng ngày, tội lỗi được chuyển cách tượng trưng qua đền thánh dưới đất. Mỗi năm một lần, tội lỗi chuyển qua đền thánh được tẩy sạch. Lê-vi Ký 16:30 dạy chúng ta rằng dân sự cũng được làm sạch khi đền thánh được làm sạch.

Sự làm sạch nghiêm trọng hơn là gì? Hê-bơ-rơ 9:23.

Đền thánh dưới đất bị ô uế vì tội lỗi. Cũng một thể ấy, đền thánh trên trời bị ô uế. Vì thế, Kinh Thánh nói về việc cần làm sạch đền thánh trên trời vì tội lỗi chúng ta được giữ ở đó.

Công việc của Đức Chúa Giê-su trong nơi chí thánh của đền thánh trên trời là Thầy Tế Lễ giữa Đức Chúa Trời và dân sự (Khải huyền 8:3, 4). Đức Chúa Giê-su cũng đang làm một công việc đặc biệt trong nơi Chí Thánh. Công việc này bắt đầu trong Nơi Chí Thánh khi đền thánh được mở ra (Khải huyền 11:19) và chấm dứt khi Nơi Chí Thánh đóng lại (Khải huyền 15:8).

Hiện nay chúng ta đang sống trong Ngày Đại lễ Chuộc tội nghĩa là gì? Chúng ta nên sợ hãi hay vui mừng?

NGÀY ĐẠI LỄ CHUỘC TỘI – PHẦN 2.

Xin giải nghĩa sự liên hệ giữa Đa-ni-ên 8:14 và Hê-bơ-rơ 9:23.

Sự làm sạch đền thánh trên trời được bắt đầu vào cuối thời kỳ 2300 năm (1844) (Đa-ni-ên 8:14). Đa-ni-ên dùng chữ “làm sạch” là *nitsdaq*. *Nitsdaq* thường có nghĩa là “được hoàn lại, được làm sạch, được bào chữa.” *Nitsdaq* đến từ chữ có nghĩa quyền lợi được hoàn lại cho người bị vu cáo.

Chữ này đồng nghĩa với chữ cứu rỗi (Ê-sai 1:27). Khi nói đến đền thánh, chữ *nitsdaq* có nghĩa là làm sạch. Sự tha thứ cho tội nhân xảy ra qua sự làm sạch (Ê-sai 53:11). *Nitsdaq* phối hợp sự cứu rỗi, làm sạch và đổi mới trong cùng một chữ, đó là lý do tại sao chữ *nitsdaq* được dùng trong Đa-ni-ên 8:14. Chữ *nitsdaq* giúp chúng ta hiểu rằng qua sự tha thứ và làm sạch, Đức Chúa Trời đã làm rất nhiều cho chúng ta.

Xin để ý rằng cảnh phán xét trong Đa-ni-ên 7 cũng là sự làm sạch đền thánh trong Đa-ni-ên 8. Thế nào Đa-ni-ên 7:22 giúp chúng ta hiểu rằng sự phán xét [sự làm sạch đền thánh] là một tin mừng?

Ý NGHĨA CỦA NGÀY ĐẠI LỄ CHUỘC TỘI TRONG THỜI KỲ CUỐI CÙNG.

Mục đích của con dê đực về phần Đức Giê-hô-va và con dê về phần A-xa-sên là gì? Lê-vi Ký 16:7-10, 15-22.

Tội lỗi được cất khỏi đền thánh nhờ huyết của con dê đực về phần Đức Giê-hô-va. Một khi sự chuộc tội đã làm xong, con dê còn sống bị xem là con dê có tội, con dê này tiêu biểu cho Sa-tan. Một người trong đền thánh dưới đất dẫn con dê có tội vào đồng vắng, theo nghĩa tượng trưng, là nơi kẻ có tội sống. Như vậy, tội lỗi được trả lại cho Sa-tan—là kẻ khởi đầu của tội lỗi.

Xin giải nghĩa sự liên quan giữa sự đuổi con dê có tội và kinh nghiệm của Sa-tan trong thời kỳ một ngàn năm. Xin giải nghĩa sự liên quan giữa sự làm sạch trong Ngày Đại lễ Chuộc tội và đất mới. Khải huyền 20:1-3, 9, 10, 12-15; 21:1-5.

Ngày Đại lễ Chuộc tội chỉ về phần cuối công việc của Đức Chúa Giê-su trong đền thánh trên trời. Những lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng khuyến khích và sửa soạn chúng ta cho cuộc tranh đấu vĩ đại cuối cùng. Những lời tiên tri này cũng nói chính xác thời gian việc điều tra phán xét và làm sạch bắt đầu.

Ngày Đại lễ Chuộc tội chỉ về sự cất đi tội lỗi. Công việc của Đức Chúa Giê-su trong đền thánh trên trời tuyên bố rằng Đức Chúa Giê-su sắp trở lại (Hê-bơ-rơ 9:28); con dê có tội thật sự là ai, tội lỗi sẽ bị tiêu diệt; và trái đất sẽ được làm mới lại (Khải huyền 21:1-5).

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “What Is the Sanctuary?” (Đền thánh là gì?) trong quyển *The Great Controversy*, tr. 409-432; “Christ’s Ministry in the Heavenly Sanctuary” (Chức vụ của Đức Chúa Giê-su trong Đền thánh trên trời) trong quyển *Seventh-day Adventists Believe . . . A Biblical Exposition of 27 Fundamental Doctrines* (Silver Spring, Md.: Ministerial Assoc., General Conference of Seventh-day Adventists, 1988), chương 23, tr. 312-331.

Sự tấn công của cái sừng nhỏ chống lại đền thánh đã làm ô uế đền thánh (Đa-ni-ên 11:31). Trong Cựu Ước, sự phản nghịch làm ô uế đền thánh được “sửa lại” khi kẻ gây ra sự ô uế bị hủy diệt. Thí dụ, dân Ba-by-lôn làm ô uế đền thờ (Ê-xê-chi-ên 7:22; 25:3), nên Đức Giê-hô-va đã hủy diệt họ (Giê-rê-mi 51:11). Xin cũng đọc Ê-xê-chi-ên 23:39, 46-49 và Dân số Ký 35:33. Cái sừng nhỏ được coi là một quyền lực làm sự ô uế. Vì vậy, cái sừng nhỏ cuối cùng sẽ bị hủy diệt.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

Xin đọc câu này rồi suy nghĩ về những câu hỏi sau đó. “Đề tài về đền thánh là chìa khóa mở sự mâu nhiệm của sự thất vọng năm 1844. Đền thánh mở cho thấy toàn thể lẽ thật bày tỏ Đức Chúa Trời đang kiểm soát phong trào lớn lao rao truyền sự Chúa tái lâm.”

1. Thế nào sử điệp về đền thánh giải nghĩa Đa-ni-ên 8:14?
2. Thế nào đền thánh giúp người ta hiểu được ngày Sa-bát, luật pháp Đức Chúa Trời, và sự xưng công bình?
3. Xin giải nghĩa thế nào phúc âm được dạy trong nghi lễ đền thánh.
4. Dân Y-sơ-ra-ên được làm sạch khỏi tội lỗi mình trong ngày Đại lễ Chuộc tội dưới đất. Được làm sạch khỏi tội lỗi nghĩa là gì? Thế nào chúng ta giải nghĩa được làm sạch khỏi tội lỗi cho những người đang sống trong ngày Đại lễ Chuộc tội ở trên trời?

TÓM LƯỢC: Sự phán xét phải xảy ra trước khi tội lỗi bị tiêu diệt và Đức Chúa Trời thiết lập nước Ngài. Ngày Đại lễ Chuộc tội dưới đất dạy chúng ta về công việc phán xét ở trên trời. Đa-ni-ên 7:22 giúp chúng ta hiểu, qua sự phán xét này, dân sự Chúa được tuyên bố là vô tội vì họ đặt đức tin nơi Ngài.

MA-THI-Ơ 24: BÀI GIẢNG CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU VỀ LỜI TIÊN TRI CHO THỜI KỲ CUỐI CÙNG

CÂU GỐC: “Khi ấy, đienm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống” (Ma-thi-ơ 24:30).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Ma-thi-ơ 24–25.

TRONG MA-THI-Ơ 24, ĐỨC CHÚA GIÊ-SU NÓI SƠ LƯỢC VỀ NHỮNG VIỆC SẼ XẢY RA TRƯỚC KHI NGÀI TÁI LÂM. Ngài bắt đầu với sự miêu tả về những việc sẽ xảy ra trong thời các môn đồ. Rồi Ngài nói đến thời kỳ Hắc Ám (1260 năm trong Đa-ni-ên 7) và kết thúc với sự Ngài trở lại. Ngài khởi sự nói về La Mã ngoại giáo, vương quốc thứ tư trong Đa-ni-ên 7. Có lẽ Ngài bắt đầu với La Mã ngoại giáo vì đó là vương quốc thống trị thế giới khi Ngài ở trên đất. Rồi đến thời cực kỳ gian truân (Ma-thi-ơ 24:21) trong thời đại Hắc Ám – 1260 năm (Đa-ni-ên 7). Sau đó là những dấu hiệu chỉ về sự gian truân chấm dứt (Ma-thi-ơ 24:29). Đức Chúa Giê-su kết thúc khi nói về những sự lừa gạt của Sa-tan trong ngày cuối cùng (Ma-thi-ơ 24:24-27) và sự Ngài Phục lâm vinh hiển (Ma-thi-ơ 24:30, 31). Bắt đầu với tình trạng chính trị trong thời Ngài và nói về những việc xảy ra trong lịch sử cho tới khi Ngài trở lại giống như phương pháp lịch sử chúng ta đã học trong bài số 1.

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU VÀ TƯƠNG LAI CỦA DÂN SỰ NGÀI (Ma-thi-ơ 24:1-3).

Xin viết xuống bối cảnh bài giảng của Đức Chúa Giê-su (Ma-thi-ơ 24:1-3). Bối cảnh này phù hợp thế nào với những dấu hiệu Chúa đề cập đến trước khi Ngài trở lại?

Sự tàn phá thành Giê-ru-sa-lem là một tiêu biểu cho thế giới ngay trước ngày Chúa tái lâm.

Các môn đồ hỏi Đức Chúa Giê-su ba câu nào? Ma-thi-ơ 24:3. Chúa trả lời họ thế nào? Ma-thi-ơ 24:4-14, 15-31.

Đức Chúa Giê-su bắt đầu bài giảng của Ngài bằng cách trả lời câu hỏi chốt trước (thời kỳ cuối cùng). Rồi Ngài trả lời câu hỏi thứ nhất (sự tàn phá thành Giê-ru-sa-lem). Cuối cùng Ngài trả lời câu hỏi chính về sự Ngài tái lâm. Sự chú ý chính của Chúa không phải là sự tàn phá của thành Giê-ru-sa-lem. Ngài chú ý nhất về thời kỳ cuối cùng và sự tái lâm của Ngài. Phần còn lại của bài giảng trong Ma-thi-ơ 24 là nói về sự sửa soạn cho ngày Ngài phục lâm.

Bà Ellen G. White viết, “Nếu Đức Chúa Giê-su nói với môn đồ về các biến cố trong tương lai như Ngài đã thấy, thì các môn đồ sẽ rất bối rối. Trong tình thương xót, Đức Chúa Giê-su đã phối hợp hai sự khủng hoảng lớn lao. Ngài quyết định để họ tự nghiên cứu về sự miêu tả của Ngài.”—Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 628. Chúng ta có thể học được gì về cách Đức Chúa Giê-su đã làm để hướng dẫn người khác tới Ngài và những lẽ thật trong Kinh Thánh?

DẤU HIỆU CỦA THỜI KỲ CUỐI CÙNG (Ma-thi-ơ 24:4-14).

Xin đọc Ma-thi-ơ 24:5. Bạn có thể dùng lời tiên tri của Đức Chúa Giê-su về christ giả (kẻ mạo xưng là người cứu thế) cách nào để giúp người khác tin chính Ngài mới là Đấng Cứu Thế và tin lẽ thật của Kinh Thánh? Thế nào Ma-thi-ơ 24:5 khác với những lời tiên tri của Đức Chúa Giê-su là sẽ có nạn đói, chiến tranh, và động đất?

Đức Chúa Giê-su nói đến những biến cố nào khác sẽ xảy ra trước khi Ngài trở lại? Ma-thi-ơ 24:4-8.

Các biến cố này không phải là những dấu hiệu của thời cuối cùng, nhưng là những việc sẽ xảy ra trong khi dân sự Chúa chờ đợi ngày cuối cùng (Ma-thi-ơ 24:6, 8). Những biến cố này có thể mang những sự đe dọa thuộc linh và tâm lý cho dân sự Chúa. Thí dụ Đức Chúa Giê-su nói về christ giả để cảnh cáo chúng ta về những lời dối gạt nguy hiểm. Động đất và đói kém có thể khiến chúng ta nghi ngờ Đức Chúa Trời và tình thương của Ngài. Lời cảnh cáo của Đức Chúa Giê-su về những biến cố này sẽ làm giảm đi sự nghi ngờ của chúng ta vì Ngài đã cảnh cáo chúng ta.

Đức Chúa Giê-su nói về một dấu hiệu đặc biệt nào sẽ dẫn đến thời kỳ cuối cùng? Ma-thi-ơ 24:14.

Nhiều người dùng chiến tranh, đói kém, tai nạn, và bệnh tật như là những lý do để không tin Đức Chúa Trời. Nhưng thế nào những lời cảnh cáo của Đức Chúa Giê-su về những việc này làm yếu đi lý luận của họ?

SỰ SỤP ĐỔ CỦA THÀNH GIÊ-RU-SA-LEM (Ma-thi-ơ 24:1-20).

Đức Chúa Giê-su trả lời thế nào cho câu hỏi “khi nào việc đó [sự tàn phá thành Giê-ru-sa-lem] sẽ xảy ra? (Ma-thi-ơ 24:3, 15, 16).

Đức Chúa Giê-su nói về lời tiên tri là thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị tàn phá (Đa-ni-ên 9:27). Chữ *gồm ghieéc* trong Kinh Thánh chỉ về sự thờ hình tượng và về những người thờ hình tượng. Quân đội thờ hình tượng La Mã là một sự gồm ghieéc đã gây nên sự hoang vu là hủy phá đền thờ và thành thị (Lu-ca 21:20).

Đức Chúa Giê-su phán những sự chỉ dẫn đặc biệt nào cho các môn đồ đang sống tại Giu-đê vào lúc thành Giê-ru-sa-lem bị tàn phá? Ma-thi-ơ 24:16-18.

Thật may mắn thay là các môn đồ Đức Chúa Giê-su đã làm theo lời dạy dỗ của Ngài. Không một môn đồ nào chết trong sự tàn phá thành Giê-ru-sa-lem (Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 630). Đây là một ví dụ quan trọng của đức tin đưa đến kết quả là sự vâng lời.

Bạn có thể thấy những thí dụ nào trong đời mình hay đời của những người vì vâng lời Chúa mà được tránh khỏi sự đau khổ lớn lao? Bạn có thể thấy các thí dụ nào về những người bị đau khổ vì họ đã lựa chọn vâng lời Chúa?

MỘT DẤU HIỆU VỀ SỰ CHÚA TÁI LÂM (Ma-thi-ơ 24:21-31).

Xin miêu tả sự hoạn nạn lớn Đức Chúa Giê-su nói đến trong Ma-thi-ơ 24:21, 22 (cũng xin đọc thêm Đa-ni-ên 7:25).

Đức Chúa Giê-su thấy “nhiều thế kỷ tối tăm mà hội thánh Ngài sẽ tràn đầy máu lệ và thống khổ. Thấy trước những việc này sẽ làm các môn đồ Ngài sầu não. Vì thế Chúa chỉ nói phớt qua những cảnh này.”—Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 630, 631.

Chúng ta cần để ý hai điểm về việc kinh khủng này trong lịch sử: (1) Đức Chúa Trời giới hạn thời gian cho việc này (theo Đa-ni-ên 7:25, thời kỳ này chỉ kéo dài 1260 năm). (2) Sẽ không có một việc gì giống như vậy. “Sự hoạn nạn của 1260 năm/ngày là sự hoạn nạn lớn nhất trong lịch sử. Sự hoạn nạn tiếp tục hàng trăm năm. Trong thời gian đó, sự hoạn nạn đã khiến rất nhiều người phải chết.”—Phỏng trích C. Mervyn Maxwell, *God Cares*, quyển 2, tr. 35.

Sự hoạn nạn trong Đa-ni-ên 7:25 không giống như sự hoạn nạn trong Đa-ni-ên 12:1, 2. Đa-ni-ên 12:1, 2 cũng khác vì sự hoạn nạn “sẽ xảy ra có liên quan đến sự phục sinh khi Chúa tái lâm. Sự hoạn nạn này sẽ xảy ra sau khi tòa án trong Đa-ni-ên 7:9-14 chấm dứt việc tra xét các sách. Tai nạn này chỉ đem lại sự kinh khiếp cho những người ác. Còn dân sự Đức Chúa Trời sẽ được giải cứu, ‘mỗi một người’ đều được giải cứu”—Maxwell, tr. 34.

Tại sao hoạn nạn và đổ máu vẫn xảy ra nếu Chúa đã đánh bại Satan tại thập tự giá? Thế nào những câu sau đây giúp trả lời câu hỏi này? Gióp 1:8-12; Rô-ma 16:20; Khải huyền 12:12; 14:17-19.

Tại sao chiến tranh, đói kém, và thảm họa xảy ra? Thế nào biết về cuộc thiện ác đấu tranh giúp chúng ta hiểu mình phải cảm nhận thế nào về những việc dữ sẽ xảy ra?

MỘT DẤU HIỆU KHÁC VỀ SỰ CHÚA TÁI LÂM (Ma-thi-ơ 24:29-31).

Những dấu hiệu nào sẽ xảy ra trước khi dấu hiệu về sự Chúa tái lâm xuất hiện? Ma-thi-ơ 24:29.

Giữa năm 1700 và 1844, một số biến cố tiên tri quan trọng xảy ra. “Những biến cố này có thể liệt kê như sau: (1) trận động đất lớn (ở Lisbon, Tây Ban Nha) – 1755; (2) ngày Tối tăm – 1780; (3) sự trừng phạt con thú – 1798; (4) các sao sa – 1833; (5) sự phán xét bắt đầu trên thiên đàng – 1844.”—Phỏng trích William Shea, “Cosmic Signs Through History,” *Ministry*, February 1999. Chúa kêu gọi chúng ta chú ý vào sự ứng nghiệm của các lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng.

Đức Chúa Giê-su phán, “Khi ấy, điềm Con người sẽ hiện ra ở trên trời” (Ma-thi-ơ 24:30) nghĩa là gì?

Sau biến cố này thì các nước sẽ sầu thảm và sự hiện ra vinh hiển của Ngài. Bà Ellen G. White viết, “Sau đó không bao lâu, từ phía đông hiện ra một cụm mây đen, nhỏ bằng nửa bàn tay. Đó là mây bao quanh Đấng Cứu Thế, và vì ở xa nên tưởng chừng bị bao phủ trong tối tăm. Dân sự Đức Chúa Trời biết rằng đó là dấu của Con người.”—*The Great Controversy*, tr. 640.

Đức Chúa Giê-su phán gì trong Ma-thi-ơ 24:3? Xin suy nghĩ về tất cả những câu chúng ta học trong tuần này để thấy Chúa đã vẽ bức tranh gì cho chúng ta về lời hứa này?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “On the Mount of Olives” (Trên Núi Ô-li-ve) trong quyển *The Desire of Ages*, tr. 627-636; “The Destruction of Jerusalem” (Sự tàn phá thành Giê-ru-sa-lem) trong quyển *The Great Controversy*, tr. 17-38.

Đức Chúa Giê-su không dạy về một số biến cố trong Ma-thi-ơ 24 để chúng ta có thể định chắc một ngày/tháng mà Ngài sẽ tái lâm. Ngài nói về dấu hiệu để chúng ta luôn luôn nhớ lời hứa của sự Chúa hồi lai. Chúng ta có thể nghĩ về sự phục lâm bất cứ khi nào một trong những dấu hiệu này xảy ra. Mỗi biến cố chúng ta có thể nhận ra như dấu hiệu của sự tái lâm giúp niếm hy vọng của chúng ta không tàn rụi. Chúng ta biết rằng Chúa đã không quên chúng ta và lịch sử đang tiến tới mục đích của Ngài.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Xin đọc Ma-thi-ơ 24:35. Bạn đang dự phần vào sự ứng nghiệm lời tiên tri này khi bạn đọc lời ấy. Bạn có thể dùng sự kiện này thế nào trong việc làm chứng cho người khác?
2. Tại sao Đức Chúa Trời giao phó cho chúng ta việc rao truyền phúc âm cho thế giới?
3. Đức Chúa Giê-su phán rõ ràng thế nào Ngài sẽ trở lại. Như vậy tại sao người ta vẫn bị christ giả (kẻ mạo nhận mình là người cứu thế) lừa gạt trong suốt lịch sử nhân loại? Ma-thi-ơ 24:24 đã có lời cảnh cáo nào?

TÓM LƯỢC: Bài giảng của Đức Chúa Giê-su về thời kỳ cuối cùng cũng tương tự như những sự hiện thấy của Đa-ni-ên. Nhưng Đức Chúa Giê-su cảnh cáo chúng ta phải thận trọng chống lại những sự dạy dỗ sai lạc và phải bền đỗ trong đức tin.

KHẢI HUYỀN 12: CON TRAI, HỘI THÁNH VÀ CON RỒNG

CÂU GỐC: “Chúng đã thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời làm chứng của mình; chúng chẳng tiếc sự sống mình cho đến chết. Bởi vậy, hỡi các tầng trời và các đấng ở đó, hãy vui mừng đi! (Khải huyền 12:11, 12).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Khải huyền 12.

KHẢI HUYỀN 12 NÓI VỀ QUYỀN LỰC CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU trên Sa-tan. Khải huyền 12 miêu tả Sa-tan như một con rồng hay gậy chiến, là kẻ khởi đầu cuộc đấu tranh trên thiên đàng, rồi đem chiến tranh xuống thế gian. Khải huyền 12 nói sơ lược về những cuộc tấn công của Sa-tan chống lại Đức Chúa Giê-su và hội thánh Ngài sau khi Ngài thắng thiên. Khải huyền 12 cũng cho biết các nhân vật tham dự trong cuộc chiến ác đấu tranh: người đàn bà, Con Trai, con rồng, và hội thánh còn sót lại. Khải huyền 12 cho thấy Đức Chúa Giê-su đánh bại con rồng. Tất cả những người theo Chúa được chia sẻ sự chiến thắng này. Khải huyền 12 cũng giới thiệu cuộc chiến đấu cuối cùng chống lại hội thánh còn sót lại của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 12 bắt đầu với sự miêu tả người đàn bà sắp sinh một Con Trai. Con rồng sẵn sàng tấn công người đàn bà và Con Trẻ. Khải huyền 12 kết thúc khi con rồng chuẩn bị mở cuộc tấn công con cái còn sót lại của Con Trai người đàn bà. Cuộc chiến tranh chống lại Con Trẻ được miêu tả trong Khải huyền 12:2-4. Cuộc chiến trở nên lớn hơn trong Khải huyền 12:7-12. Khải huyền 12:13-16 nói thêm về sự tấn công của con rồng chống lại người đàn bà.

NGƯỜI ĐÀN BÀ VÀ CON TRẺ (Khải huyền 12:1, 2).

Xin miêu tả người đàn bà trong Khải huyền 12:1, 2.

Áo của người đàn bà phản chiếu sự sáng của “Mặt Trời Công Bình” (Ma-la-chi 4:2; Ma-thi-ơ 13:43; 17:2). Mười hai ngôi sao tiêu biểu cho dân sự Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 12:3). Mặt trời và mặt trăng bày tỏ sự thay đổi của các mùa (Sáng thế Ký 1:14, 15). Mặt trời và mặt trăng có thể tuyên bố sự khởi đầu của một thời đại mới qua sự Con Trẻ sinh ra.

Ai là Con Trẻ do người đàn bà này sinh ra? Ê-sai 7:14; 9:6, 7; Ga-la-ti 4:4.

Tin mừng đầu tiên trong Kinh Thánh là Đức Chúa Trời hứa Đấng Cứu Thế sẽ được sinh ra bởi “người đàn bà” (Sáng thế Ký 3:15). Đức Chúa Giê-su là “dòng dõi” của người đàn bà. Ngài trở nên một người trong chúng ta để Ngài có thể cứu chúng ta khỏi tội lỗi. Nhờ lời hứa này mà nhân loại không vĩnh viễn phân cách khỏi Đức Chúa Trời. A-đam và Ê-va là những người đầu tiên được hưởng sự lợi ích của lời hứa này.

“Con Đức Chúa Trời trở nên Đấng Cứu Thế của nhân loại. Đức Chúa Giê-su đã đặt A-đam trong mối tương quan mới với Đấng Tạo Hóa. A-đam vẫn là người sa ngã, nhưng đối với ông, cánh cửa hy vọng đã mở ra. Đức Chúa Trời vẫn còn giận A-đam, nhưng bản án tử hình của nhân loại được hoãn lại. Cơn giận của Đức Chúa Trời đã trì hoãn vì Đức Chúa Giê-su đã khởi đầu công việc làm Đấng Cứu Thế của nhân loại. . . Đức Chúa Giê-su trở nên nơi an toàn cho những phạm nhân. Họ đáng bị trừng phạt, nhưng họ có thể chạy đến với Đức Chúa Giê-su và được an toàn. Giữa sự chết và tội lỗi là sự sống nếu họ chấp nhận sự sống.”—Phỏng trích Ellen G. White, “Redemption” trong *Present Truth and Review and Herald Articles*, (February 24, 1874), quyển 1, tr. 141.

Đức Chúa Giê-su tạo nên vũ trụ (Cô-lô-se 1:16, 17). Ngài trở nên một phần của tạo vật để cứu những người Ngài đã tạo nên. Ngài ban sự cứu rỗi cho tất cả mọi người. Sự ban cho của Ngài bày tỏ gì về bản tính và tình yêu thương của Đức Chúa Trời?

ĐỨA TRẺ VÀ CON RỒNG (Khải huyền 12:3-5).

Xin liệt kê những đặc điểm của con rồng. Khải huyền 12:3, 4. Những đặc điểm này dạy chúng ta gì về quyền lực của nó?

Khải huyền 17:9, 10 nói rằng bảy đầu là những nước mà con rồng dùng để làm khổ dân sự Đức Chúa Trời. Mười sừng trong Đa-ni-ên 7:24 tiêu biểu cho sự phân chia quyền lực chính trị. Biểu hiệu này cũng chỉ về tất cả những nước sẽ hợp tác với kẻ thù của Đức Chúa Trời trong ngày cuối cùng (Khải huyền 17:12, 13). Con rồng tiêu biểu cho quyền lực chính trị thế gian.

Con rồng “kéo một phần ba các ngôi sao trên trời” nghĩa là gì? Ê-sai 14:12-15; Giu-đe 6.

Xin đọc Khải huyền 12:4. Tại sao con rồng muốn giết Con Trẻ? Khải huyền 12:10, 11.

Sự con rồng tấn công Con Trẻ xảy ra khi vua Hê-rốt toan giết Đức Chúa Giê-su (Ma-thi-ơ 2:13). Sa-tan cũng toan giết Đức Chúa Giê-su qua những cám dỗ Ngài chịu trên thế gian (Hê-bơ-rơ 4:15). Con rồng tiêu biểu cho Sa-tan (Khải huyền 12:9). Khi có thể, hắn sẽ dùng tay loài người và các chính quyền.

Tương lai của Con Trẻ là gì? Khải huyền 12:5.

Con Trẻ trải qua ba kinh nghiệm: (1) Ngài được người đàn bà sinh ra như Đức Chúa Trời đã hứa, và Ngài trở nên con người. (2) Ngài kinh nghiệm sự tấn công của con rồng, nhưng Ngài đánh bại con rồng. (3) Ngài lên trời, nơi ngôi Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su chuyển từ sự khởi đầu khiêm tốn tới ngôi vinh hiển trên trời.

Kinh nghiệm của Cơ Đốc nhân tương tự thế nào với ba kinh nghiệm của “Con Trẻ”? Xin nhớ câu, “Không thập tự giá, không mào triều thiên.”

CHIẾN TRANH TRÊN THIÊN ĐÀNG (Khải huyền 12:7-12).

Theo Khải huyền 12:7, 8, tội lỗi bắt đầu thế nào?

Sứ đồ Giăng viết về hai cuộc chiến giữa Đức Chúa Giê-su và Sa-tan để bày tỏ sự chiến thắng của Đức Chúa Giê-su. Cuộc chiến thứ nhất ở trên trời, khi Lu-xi-phe phản nghịch chống lại Đức Chúa Trời (Ê-sai 14:12-14; Ê-xê-chi-ên 28:12-17). Nó bị quăng xuống đất. Cuộc chiến thứ hai kết thúc tại vườn Ghết-sê-ma-nê và thập tự giá. Đức Chúa Giê-su là kẻ chiến thắng, và Sa-tan vĩnh viễn “bị đuổi” ra khỏi thiên đàng (Giăng 12:31; Lu-ca 19:18).

Các thiên sứ cảm thấy thế nào về sự chiến thắng của Đức Chúa Giê-su? Sa-tan đã làm gì? Khải huyền 12:10-12.

“Cả thiên đàng ca tụng sự chiến thắng của Đức Chúa Giê-su. Sa-tan bị đánh bại, và Sa-tan biết rằng nước của hắn đã bại trận. ‘Mọi sự đã trọn’ có ý nghĩa quan trọng đối với các thiên sứ và thế giới không sa ngã. Công trình cứu chuộc vĩ đại đã được hoàn thành cho họ cũng như cho chúng ta.”—Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 758.

Tại sao chúng ta vẫn sa ngã vào tội lỗi nếu Đức Chúa Giê-su đã chiến thắng Sa-tan, và sự chiến thắng của Ngài là của chúng ta? Tại sao Cơ Đốc nhân không có lời bào chữa hay cho sự phạm tội?

NGƯỜI ĐÀN BÀ VÀ CON RỒNG (Khải huyền 12:6, 13-16).

Tại sao con rồng đuổi theo người đàn bà, và trong bao lâu?

Bây giờ người đàn bà trở nên nạn nhân của những cuộc tấn công của Sa-tan. Điều này gợi ý rằng người đàn bà tiêu biểu cho dân sự Đức Chúa Trời trong thời Cựu Ước và Tân Ước. Sa-tan không thể đánh bại Đức Chúa Giê-su vì vậy hắn bám theo dân sự Ngài.

Trong Khải huyền 12, thời kỳ tiên tri được nói tới hai lần (Khải huyền 12:6, 14). Việc gì đã xảy ra trong thời kỳ này, và biến cố tiếp tục trong bao lâu? Cũng xin đọc Đa-ni-ên 7:23-25.

Đức Chúa Trời đã liên quan tới hội thánh thế nào trong thời gian trong Khải huyền 12:6, 14, 16?

Đa-ni-ên chỉ cho thấy việc hành hạ dân sự Đức Chúa Trời. Nhưng Giăng cho thấy sự Chúa chăm gìn bảo vệ dân sự Ngài. Biểu hiệu ra khỏi Ê-díp-tô bày tỏ sự bảo vệ của Đức Chúa Trời. Một lần nữa, Ngài đã chở dân Ngài trên “cánh chim ưng” tới đồng vắng (Xuất Ê-díp-tô Ký 19:4). Hội thánh đang bị tấn công, nhưng Đức Chúa Trời đang giữ gìn hội thánh. Đa-ni-ên nói rõ ràng Sa-tan sẽ gây tổn thương cho hội thánh (Đa-ni-ên 7:25), nhưng hội thánh không bị hủy diệt vì Đức Chúa Giê-su không để Sa-tan tiêu diệt hội thánh.

Sự tấn công của Sa-tan chống lại dân sự Đức Chúa Trời được bày tỏ qua biểu hiệu con sông ra từ miệng con rồng. Qua sự bảo vệ của Chúa, đất hả miệng ra nuốt con sông để giúp người đàn bà. Cũng vậy, quân đội Ê-díp-tô tấn công dân Y-sơ-ra-ên, nhưng Chúa giang tay ra và “đất đã nuốt chúng nó” (Xuất Ê-díp-tô Ký 15:12). Ở đây, một lần nữa, Đức Chúa Trời không để kẻ thù tiêu diệt dân Ngài.

Biết rằng Đức Chúa Giê-su đã thắng cho chúng ta đức tin thế nào?

CON RỒNG VÀ HỘI THÁNH CÒN SỐT LẠI (Khải huyền 12:17).

Con rồng sẽ gây chiến với hội thánh còn sót lại. Hội thánh còn sót lại là những Cơ Đốc nhân xuất hiện sau năm 1798 vào lúc thời kỳ 1260 chấm dứt (Xin đọc Đa-ni-ên 7).

Đặc tính thứ nhất của hội thánh còn sót lại là gì (ngoài việc xuất hiện sau 1260 năm – Đa-ni-ên 7)? Khải huyền 12:17.

Sách Khải huyền nói về sự thờ phượng Đức Chúa Trời. Bốn điều răn trên của Mười điều răn cũng nói về sự thờ phượng Đức Chúa Trời. Khải huyền nói rằng hội thánh còn sót lại chỉ thờ phượng một mình Đức Chúa Trời (Khải huyền 12:6, 7, 9; 13:4; 14:9). Chúng ta thờ phượng Đức Chúa Trời vì Ngài “dựng nên trời, đất, biển, và các suối nước” (Khải huyền 14:7). Khải huyền 14:7 nói về điều răn ngày Sa-bát (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11).

Bốn điều răn trên liên quan thế nào đến việc sách Khải huyền nói sẽ xảy ra? Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-11; Khải huyền 12:6-10; 13:4; 14:9.

Hội thánh còn sót lại cũng có “lời chứng của Đức Chúa Giê-su.” Khải huyền 19:10 nói rằng lời chứng của Đức Chúa Giê-su là thần linh tiên tri. Trong thời của Giăng, “thần linh tiên tri” nghĩa là ơn tiên tri. Giăng nói rằng ơn tiên tri này sẽ hoạt động tích cực trong hội thánh còn sót lại của Đức Chúa Trời trong ngày cuối cùng.

Tại sao Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm là hội thánh còn sót lại?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc “Calvary,” tr. 741-757 và “It is Finished,” tr. 758-767 trong *The Desire of Ages*; C. Mervyn Maxwell, *God Cares*, quyển 2, tr. 315-324, 403-407.

Mi-chen được gọi là “Thiên sứ Trưởng” (Giu-đe 9). Điều này gợi ý rằng Ngài là một thiên sứ và Đấng chỉ huy các thiên sứ (Khải huyền 12:7). Các thiên sứ là “những sứ giả” và những nhân vật được dựng nên, trừ Thiên sứ Trưởng – Thiên sứ của Đức Chúa Trời. Ngài ngang hàng với Đức Chúa Trời (Xuất Ê-díp-tô Ký 3:2, 4; Các Quan Xét 6:12, 14). Vì vậy, nhiều Cơ Đốc nhân nghĩ rằng Mi-chen là Đấng Christ hiện thân. Kinh Thánh có đủ tài liệu để chứng tỏ rằng Mi-chen và Đức Chúa Giê-su là một người. Xin đọc Đa-ni-ên 10:1, 13, 21; 8:10; Giô-suê 5:14, 2; I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao Đức Chúa Trời nói tiên tri về kinh nghiệm của hội thánh trong thời đại Cơ Đốc nếu những lời tiên tri này được hiểu rõ hơn sau khi đã ứng nghiệm?
2. Bây giờ hội thánh còn sót lại có kinh nghiệm về sự tấn công của Sa-tan không? Sự tấn công của Sa-tan chống lại hội thánh đến từ bên ngoài hay bên trong hội thánh? Xin giải nghĩa.
3. Thế nào chúng ta tự bảo vệ khỏi những tấn công của Sa-tan? Phục truyền Luật lệ Ký 4:1-4.
4. Sự bại trận của Sa-tan là chắc chắn. Như vậy, tại sao Sa-tan tiếp tục tấn công dân sự Đức Chúa Trời?

TÓM LƯỢC: Đức Chúa Giê-su đánh bại Sa-tan trên thiên đàng và tại thập tự giá. Nhưng Sa-tan vẫn sửa soạn cho cuộc tấn công cuối cùng chống dân còn sót lại của Đức Chúa Trời. Sự chăm sóc yêu thương của Đức Chúa Trời đã giữ gìn hội thánh trong quá khứ và sẽ giữ gìn hội thánh trong tương lai. Sự chiến thắng của chúng ta là chắc chắn!

CON RỒNG CHỐNG HỘI THÁNH CÒN SÓT LẠI

Phần 1: Con Thú Ở Dưới Biển Lên

CÂU GỐC: “Nếu ai bắt người làm phu tù, chính mình sẽ bị làm phu tù; nếu ai giết mình bằng gươm, mình phải bị giết bằng gươm. Đây là sự nhện nhục và đức tin của các thánh đồ” (Khải huyền 13:10).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Khải huyền 13:1-10.

CON THÚ TRONG KHẢI HUYỀN 13 phạm thượng đến Đức Chúa Trời và đền thánh Ngài. Con thú cũng giao chiến cùng dân sự Đức Chúa Trời. Chúng ta đã thấy quyền lực này trong Đa-ni-ên 7. Giảng nói về quyền lực này với những chi tiết mới.

Khải huyền 13:1-10 lặp lại Khải huyền 12:6, 13-16. Khải huyền 13:1-10 cũng cho chúng ta những chi tiết mới về Khải huyền 12:6, 13-16. Khải huyền 13:1-10 bày tỏ rằng quyền lực tôn giáo chính trị mà con rồng dùng trong thời Trung Cổ sẽ lại dấy lên để làm dụng cụ cho Sa-tan trong cuộc tấn công hội thánh còn sót lại. Khải huyền 12:17 nói con rồng sẽ cố gắng giao chiến cùng hội thánh còn sót lại. Hội thánh còn sót lại giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và có lời chứng của Đức Chúa Giê-su. Con thú từ đất lên (Khải huyền 13:11) là dụng cụ thứ hai con rồng dùng để làm cho con thú ở dưới biển lên (Khải huyền 13:1) sống lại một lần nữa.

Khải huyền 13 không vẽ một bức tranh tốt đẹp. Nhưng ngay trong Khải huyền 13, chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su và Ngài chết cho chúng ta. Những gì con rồng và con thú làm cũng không quan trọng bằng sự chiến thắng của Đức Chúa Giê-su. Đức Chúa Trời nói nhiều lần rằng Đức Chúa Giê-su đã chiến thắng cho chúng ta.

CON THÚ Ở DƯỚI BIỂN LÊN.

Xin ôn lại những phần sau đây của Khải huyền 13:1-11 cho tới khi những biến cố trở nên rõ ràng.

- (1) Sự miêu tả con thú (Khải huyền 13:1, 2)
- (2) Kinh nghiệm của con thú (Khải huyền 13:2-4)
- (3) Công việc của con thú (Khải huyền 13:5-7)
- (4) Kinh nghiệm và sự phán xét con thú (Khải huyền 13:8-10)
- (5) Lời cảnh cáo cho dân sự Chúa (Khải huyền 13:10, 11).

“Ở dưới biển lên” nghĩa là gì? Ê-sai 17:12; Đa-ni-ên 7:2, 3; Khải huyền 13:1; Giê-rê-mi 46:7, 8.

Phần nào của con thú chỉ về lời tiên tri trong Đa-ni-ên 7:2-7? Khải huyền 13:1, 2.

Giăng nhận thấy con thú trong Đa-ni-ên 7:7 là Đế quốc La Mã. Mỗi sừng trong mười cái sừng có một mào triều, cho thấy La Mã ngoại giáo đã sụp đổ và các nước xuất hiện sau đó đang dùng quyền lực chính trị của mình. Công việc của con thú này xảy ra sau khi La Mã ngoại giáo bị phân chia. Điều này có nghĩa là con thú tượng trưng cho hàng giáo phẩm La Mã. Cái sừng nhỏ trong Đa-ni-ên 7 cũng tượng trưng cho La Mã giáo hoàng.

(La Mã ngoại giáo là vương quốc La Mã cai trị bởi các sê-sa từ năm 27 T.C đến năm 395 S.C.)

Xin nghiên cứu cho tới khi bạn có thể thấy sự liên hệ giữa Đa-ni-ên 7 và Khải huyền 13:1-11. Những câu này bày tỏ các biến cố quan trọng của ngày cuối cùng.

NHỮNG ĐIỀU VỀ CON THÚ (Khải huyền 13:2, 4).

Con rồng cho con thú điều gì? Khải huyền 13:2.

Con rồng lựa con thú để cai trị với nó trong nước nó và phụ tá cho nó để đạt những mục tiêu của nó. Con rồng cố gắng làm những gì Đức Chúa Trời đã làm với Đức Chúa Giê-su. Đức Chúa Giê-su nhận được quyền phép từ Đức Chúa Trời và ngồi trên ngai của Cha Ngài (Khải huyền 2:27; 3:21). Con rồng vẫn muốn giống như Đức Chúa Trời! (Ê-sai 14:14).

Xin đọc Khải huyền 1:18; 5:6; 13:3. Những điều nào tương tự giữa kinh nghiệm của Đức Chúa Giê-su và kinh nghiệm của con thú? Điều nào nói cho chúng ta biết gì về con thú?

Kết quả của việc con thú được lành sẽ là gì? Khải huyền 13:3, 4.

Khải Huyền 13:3, 4 cho thấy rõ ràng rằng con thú là một quyền lực chính trị và tôn giáo. Dân cư trên đất thờ lạy con thú và con rồng. Tại sao? Không một thế lực nào giống như con thú. Thế lực này có được là nhờ cái khả năng dùng quyền lực bắt người khác phải làm theo ý mình của con thú. Con thú dùng quyền lực chính trị để làm người khác phạm điều răn thứ nhất. Không ai có thể chống lại con thú này.

So sánh tư tưởng không ai giống như con thú (Khải huyền 13:4) với Xuất Ê-díp-tô Ký 15:11; I Sa-mu-ên 2:2; Thi thiên 71:19; 35:10; 86:8; 113:5; Giê-rê-mi 10:6. Thế nào bạn có thể thấy chủ đề thiện ác đấu tranh giữa Khải huyền 13:4 và những câu này?

Vấn đề lớn trong cuộc đấu tranh với con rồng là sự thờ phượng. Tại sao là việc quan trọng khi thờ phượng Đức Chúa Trời mà không thờ phượng con thú? Tại sao nếu ta chỉ sống thoải mái và đối xử tử tế với người lân cận vẫn xem là chưa đủ?

SỰ PHẠM THƯỢNG CỦA CON THỨ (Khải huyền 13:5-7).

Con thú dùng quyền lực con rồng cho nó trong bao lâu? Khải huyền 13:5.

Đa-ni-ên cũng nói về 1260 năm (Đa-ni-ên 7:25) và việc cái sừng nhỏ tấn công các thánh (Đa-ni-ên 7:25) và được thắng (Đa-ni-ên 7:21). Đa-ni-ên 7 nói về cùng một quyền lực tôn giáo chính trị trong Khải huyền 13.

Con thú làm công việc gì? Khải huyền 13:5-7.

Phạm đến tên của Đức Chúa Trời là cướp danh dự, thế lực và uy quyền của Ngài. Con thú nhận sự thờ phượng của dân chúng. Có gì phạm thượng hơn điều này chẳng? Đa-ni-ên 8 miêu tả sự tấn công của quyền lực này chống lại công việc của Đức Chúa Giê-su trong đền thánh trên trời. Con thú tuyên bố rằng loài người có quyền tha tội. Đền thánh trên trời bị phạm thượng khi loài người nghĩ rằng đền thánh không quan trọng. Khải huyền 14:1 coi như dân sự Đức Chúa Trời đang sống trên thiên đàng. Khi con thú tấn công dân sự vì họ hầu việc Chúa là phạm thượng đến họ.

Thế nào chúng ta phạm thượng đến Đức Chúa Trời mà không biết?

QUYỀN SÁCH VÀ CON THỨ.

Xin đọc Khải huyền 13:8. Chúng ta có thể hiểu nhiều về công việc của con thú trong Khải huyền 13:8. Công việc của con thú không giới hạn vào vùng nào hay những người nào. Thế giới sẽ chia rẽ về vấn đề thờ phượng con thú hay Đức Chúa Trời. Những người không có tên trong sách sự sống sẽ thờ phượng con thú.

Những câu sau đây dạy chúng ta gì về sách sự sống và về việc tên chúng ta được viết ở trên trời?

Xuất Ê-díp-tô Ký 32:32 _____

Đa-ni-ên 12:1 _____

Phi-líp 4:3 _____

Khải huyền 3:5 _____

Khải huyền 20:12 _____

Khải huyền 20:15 _____

Khải huyền 21:27 _____

Thế nào sự chết của Chiên Con giúp chúng ta có tên trong sách sự sống (Khải huyền 13:8)?

LỜI HỒ HÀO.

Tại sao hội thánh còn sót lại được bảo là có “sự nhịn nhục và đức tin của các thánh đồ”? Khải huyền 13:10.

“Nhịn nhục” được dịch từ tiếng Hy Lạp *hupomone*, nghĩa là “trung tín.” Như vậy, “nhịn nhục” nghĩa là kiên trì trong sự hứa nguyện với Đức Chúa Trời.

Hupomone cũng có nghĩa là trông đợi. Niềm hy vọng trung thành làm cho ta có thể “trung tín” dưới sự điều khiển của Đức Chúa Trời. Những người có niềm hy vọng trung thành trông đợi lúc được giải cứu. Họ biết rằng đời sống trên đất không tồn tại mãi mãi. Vì thế họ tiếp tục tin tưởng được sạch hết tội lỗi khi Chúa tái lâm.

Giăng nói đến một điều khác là “đức tin.” Tiếng Hy Lạp *pistis* có nghĩa là “đức tin, tin cậy, trung thành.” Trong Khải huyền 13:10, chữ dịch hay nhất là “trung thành.” Giăng khuyến khích các độc giả luôn luôn trung thành với Chúa, dù việc gì xảy ra. Đức tin được hiểu là hoàn toàn dâng hiến đời mình cho Đức Chúa Giê-su. Nhưng khi đức tin phải đương đầu với sự cám dỗ, đức tin được bày tỏ như sự trung thành với Đức Chúa Trời và lời dạy dỗ của Ngài (Hê-bơ-rơ 11:17).

“Mặc dầu hội thánh phải đối phó với những dị giáo và sự bắt bớ, mặc dầu hội thánh phải chiến đấu với những kẻ vô tín và những người bỏ đạo, tuy thế với sự cứu giúp của Đức Chúa Trời hội thánh đang giày đạp đầu Sa-tan. Chúa sẽ có một dân sự trung thành như thép, và đức tin cứng như đá. Dân sự Đức Chúa Trời là những nhân chứng của Ngài trên thế gian. . . để làm một công việc huy hoàng trước khi Chúa tái lâm.”—Phỏng trích *Testimonies for the Church*, quyển 4, tr. 594, 595.

**Thế nào chúng ta có thể học được sự nhịn nhục và trung thành?
Tại sao chúng ta cần cả sự nhịn nhục và trung thành, đặc biệt là trong lúc này?**

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: *The SDA Bible Commentary*, quyển 7, tr. 816-819; C. Mervyn Maxwell, *God Cares*, quyển 2, tr. 324-340.

Khải huyền 13:1-10 bày tỏ rằng vết trọng thương của con thú xảy ra sau 1.260 năm. Thời kỳ 1.260 chấm dứt năm 1798. Vết thương đến chết xảy ra khi Tướng Alexander Berthier bắt giáo hoàng. “Pius VI được 81 tuổi, già nua và đau ốm. Ông bị bắt, bị tù ở Pháp, và chết tại đây (ngày 29 tháng 8, 1799). Vào ngày này, đối với nhiều người, sự tận diệt của quyền thế giáo hoàng dường như đã hoàn tất.”—Phỏng trích *New Catholic Encyclopedia*, quyển VI, tr. 191.

“Sự chết của ông cũng chỉ về lời tiên tri rằng sự nổi ngôi các sứ đồ đã kết thúc với cái chết của ‘Pius Cuối cùng.’”—Phỏng trích *New Catholic Encyclopedia*, quyển X, tr. 965.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Bạn sẽ đặt thời đại của chúng ta ở đâu trong Khải huyền 13:1-10? Sự sắp đặt này có ảnh hưởng nào trong đời bạn và trong hội thánh?
2. Hội thánh còn sót lại nên làm gì để bảo vệ mình chống lại Sa-tan?
3. Sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su là trung tâm của Khải huyền 13 (Khải huyền 13:8). Tại sao Giăng viết vậy trong khi đang nói về những kẻ thù của Đức Chúa Trời?
4. Tại sao Sa-tan cố gắng bắt chước công việc của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Giê-su? Đức Chúa Trời dạy chúng ta gì khi bày tỏ cho chúng ta biết về việc Sa-tan đang cố gắng làm?

TÓM LƯỢC: Con rồng liên kết quyền lực tôn giáo và chính trị trong 1.260 năm. Nhưng nó sẽ thiết lập quyền lực này nữa và dùng quyền đó chống hội thánh còn sót lại. Vấn đề quan trọng nhất là sự thờ phượng Đức Chúa Trời chân thật. Nhưng có sự an toàn cho dân sự Đức Chúa Giê-su. Sự hy sinh của Ngài mạnh mẽ đủ để bảo vệ những người có niềm hy vọng và lòng trung thành.

CON RỒNG CHỐNG HỘI THÁNH CÒN SÓT LẠI

Phần 2: Con Thú Ở Dưới Đất Lên

CÂU GỐC: “Tôi nhìn xem, thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, và với Ngài có mười bốn vạn bốn ngàn người đều có danh Chiên Con và danh Cha Chiên Con ghi trên trán mình” (Khải huyền 14:1).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Khải huyền 13:11-18.

TRONG KHẢI HUYỀN 13, BA NGÔI GIẢ ĐƯỢC THÀNH LẬP giữa con rồng, con thú ở dưới biển lên, và con thú ở dưới đất lên. Chúng tấn công Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh. Chúng cũng sẵn sàng để tấn công hội thánh còn sót lại. Đức Chúa Trời bày tỏ cho dân sự Ngài biết kế hoạch bộ ba này sẽ dùng để chúng ta không bị nản chí hay bị lừa bởi những việc sẽ xảy ra. Đức Chúa Trời biết trước tương lai. Quyết định đúng bây giờ sẽ giúp chúng ta có đức tin và giữ các điều răn khi cả thế giới sẽ chống lại chúng ta và Đức Chúa Trời.

Khải huyền 13:11-18 miêu tả những biến cố đang được ứng nghiệm, với Hoa Kỳ đang dẫn đầu trong việc làm ứng nghiệm những biến cố này. Nhưng chúng ta phải cẩn thận không được đoán ngoài những điều chúng ta biết chắc chắn. Chúng ta không được tạo nên những bức tranh đầy đủ các chi tiết về những biến cố trong ngày cuối cùng khi chúng ta không biết những chi tiết đó. Vì làm như vậy, chúng ta sẽ thất vọng và chán nản khi những chi tiết này không xảy ra.

Qua lời tiên tri về thời kỳ cuối cùng, Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta đủ kiến thức để biết những vấn đề lớn lao là gì. Ngài đã bày tỏ đủ lẽ thật để chúng ta biết phải có những quyết định gì cho bây giờ và tương lai.

CON THÚ Ở DƯỚI ĐẤT LÊN

Xin miêu tả con thú trong Khải huyền 13:11.

Con thú này đến khi con thú thứ nhất bị thương năm 1798, như vậy chúng ta nên tìm một quyền lực xuất hiện vào khoảng thời gian đó. Con thú này giúp chữa lành con thú ở dưới biển lên. Chúng làm việc chung với nhau trong và sau thời gian được chữa lành. Đức Chúa Trời đã cho con thú này sự sống. Đây là con thú duy nhất trong thời kỳ cuối cùng ở dưới đất lên. Chỉ có trong câu chuyện tạo thế chúng ta thấy cùng một ý tưởng (Sáng thế Ký 1:24). Điều này bày tỏ con thú đến bởi quyền phép của Đức Chúa Trời. Hai sừng giống như sừng chiên con miêu tả con thú là một chính quyền hiền hòa. Về sau con thú sẽ nói như con rồng. Sự miêu tả này thích hợp với Hoa Kỳ.

Con thú thứ hai trông giống như chiên con nhưng lại nói như con rồng. Chiên con tiêu biểu cho ai? Con rồng tượng trưng cho ai?

Chiên con không bao giờ bắt buộc sự thờ phượng. Nhưng chỉ một mình chiên con xứng đáng cho sự thờ phượng. Tại sao chiên con đáng được thờ phượng nhưng không ép buộc sự thờ phượng? Con thú cố gắng bắt buộc sự thờ phượng. Nhưng con thú không xứng đáng được thờ phượng. Tại sao con thú bắt buộc sự thờ phượng? Tại sao con thú không xứng đáng được thờ phượng? Thế nào một người có thể bày tỏ những đặc tính của con chiên hay của con thú?

SỰ LIÊN HIỆP CỦA HAI CON THÚ (Khải huyền 13:12).

Xin giải nghĩa mối tương quan giữa con thú ở dưới biển lên và con thú ở dưới đất lên. Khải huyền 13:12.

Con thú thứ hai dùng quyền quân sự, chính trị, và kinh tế để bắt buộc thế giới thờ phượng con thú thứ nhất. Thật rõ ràng, con thú thứ hai nắm quyền hành rất lớn.

Trong quyển The Great Controversy, Ellen G. White nói rằng con thú thứ hai là Hoa Kỳ. Bà viết điều này cách đây hơn một trăm năm khi Hoa Kỳ không hùng mạnh như ngày nay. Những biến cố nào đã đặt Hoa Kỳ vào địa vị để làm ứng nghiệm lời tiên tri?

Con thú ở dưới đất lên sẽ ảnh hưởng cả thế giới để thờ phượng con thú thứ nhất. Các giáo hội Tin lành bỏ đạo sẽ làm việc trong khắp thế giới để chữa lành con thú và ảnh hưởng tất cả mọi người để vâng theo con thú thứ nhất.

Nhiều Cơ Đốc nhân thành thật ở các giáo phái khác tin rằng sẽ có sự đau khổ trong thời kỳ cuối cùng. Nhưng rất ít Cơ Đốc nhân thấy sự đau khổ này đến từ trong hội thánh. Thế nào bạn có thể dùng lịch sử để bày tỏ cho họ thấy sự tấn công này thường xảy ra từ trong hội thánh?

VONG HỒN HIỆN THUYẾT VÀ HAI CON THÚ: NHỮNG PHÉP LẠ.

Tại sao con thú ở dưới đất lên làm những phép lạ? Khải huyền 13:13, 14.

Con rồng và hai con thú cố gắng dành quyền điều khiển bằng cách làm những phép lạ. Chúng làm những phép lạ này nhờ quyền phép của ma quỷ là những kẻ đi khắp thế gian để liên kết cả thế giới chống lại Đức Chúa Trời và dân sự Ngài (Khải huyền 16:13, 14). Khải huyền 13 nói đến một phép lạ đặc biệt. Phép lạ này là con thú sẽ khiến lửa từ trời rơi xuống.

Câu “đến nỗi khiến lửa từ trên trời rơi xuống đất” nghĩa là gì?

Đức Thánh Linh từ trên trời xuống như lửa (Công vụ các Sứ đồ 2:1-4). Vì thế, Khải huyền 13:13 có nghĩa là một tinh thần giả dối theo sau một cuộc phục hưng giả tạo khắp thế giới.

Xin đọc II Tê-sa-lô-ni-ca 1:7, 8. Lửa từ trên trời xuống là một tiêu biểu cho sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su. Vì vậy sách Khải huyền nói về “bất chước” sự phục lâm của Ngài.

Anh Phụng là tín đồ Cơ Đốc Phục lâm. Bạn của anh là Ân tin vong hồn hiện thuyết. Phụng cố gắng cảnh cáo bạn mình. Nhưng Ân nói là chàng đã thấy “những phép lạ” để chứng minh điều mình tin tưởng. Thế nào bài học hôm nay bày tỏ rằng những phép lạ không thôi thì không chứng minh được lẽ thật?

TƯỢNG CON THÚ (Khải huyền 13:14, 15).

Con thú thứ hai bắt buộc cả thế giới phải thử nghiệm lòng trung thành gì? Khải huyền 13:14, 15.

Tượng con thú dựa trên sự thờ phượng. Chúng ta thờ phượng ai? Lời giải đáp cho câu hỏi này sẽ phân rẽ thế giới thành hai nhóm.

Bạn thấy có những so sánh nào giữa Đa-ni-ên 3 và Khải huyền 13? Điều răn nào liên quan đến vấn đề trong Đa-ni-ên 3? Điều răn nào là trung tâm cho những biến cố trong Khải huyền 13? Hai điều răn này giống nhau thế nào?

Một cái tượng tiêu biểu cho người được tạc tượng. Con thú thứ hai “tạc tượng cho con thú thứ nhất” (Khải huyền 13:14). Đây là một cách để nói rằng con thú thứ hai làm việc giống như hình tượng của con thú thứ nhất.

Trong Sáng thế Ký 2:7 và Khải huyền 13:15, chúng ta thấy cùng một ngôn ngữ và những ý tưởng nào?

Con thú giống con chiên sẽ nói rằng nó có quyền phép của Đức Chúa Trời. Đây là quyền ban và cất đi sự sống. Từ chối thờ phượng con thú hay tượng nó nghĩa là không vâng lời con thú. Không vâng lời con thú là một hành động bất trung đáng chết.

Vài người nói rằng nhân loại không thể sống mà không thờ phượng một điều gì. Bạn thờ phượng ai hay điều gì? Thế nào bạn có thể biết chắc chắn bạn thờ phượng ai hay điều gì? Tại sao quan trọng khi biết mình thờ phượng điều gì?

DẤU VÀ SỐ CỦA CON THÚ? Khải huyền 13:16-18.

Dấu chỉ ai trung thành với con thú. Những người nhận dấu bày tỏ họ có cùng một tinh thần phản nghịch như con thú. Đây là tinh thần phản nghịch chống lại luật pháp Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 7:25). Những người nhận ấn của Đức Chúa Trời giữ các điều răn của Ngài (Khải huyền 12:17; 14:12). Con thú chống lại luật pháp Đức Chúa Trời. Nó đổi ngày thứ Bảy Sa-bát qua ngày Chủ nhật. Những người vâng theo con thú sẽ giữ ngày Chủ nhật. Chủ nhật là dấu chỉ sự trung thành với con thú và những gì nó ủng hộ.

Tại sao hiện nay những người giữ ngày Chủ nhật không có dấu con thú? Tại sao bày tỏ rõ ràng điều này là quan trọng?

Có nhiều đề nghị để giải thích ý nghĩa số 666. Nhưng Kinh Thánh không nói số này có liên quan với một tên nào đó. Một số người tin rằng 666 là tiêu biểu cho nhân loại phân cách khỏi Đức Chúa Trời. Ngài dựng nên loài người vào ngày thứ sáu, và nghỉ ngày thứ bảy. Như thế số này tiêu biểu cho những người không có sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời (ngày thứ bảy; ngày thứ bảy là dấu sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời).

Ôn lại những đặc tính của các quyền lực con thú trong Khải huyền 13 cho tới khi bạn chắc chắn những con thú này là ai, ngay cả khi chúng ta không biết ý nghĩa của số 666.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “God’s Law Immutable” (Luật pháp không thể thay đổi được của Đức Chúa Trời) trong *The Great Controversy*, tr. 438-450; C. Mervyn Maxwell, *God Cares*, quyển 2, tr. 330-349; 377-399; 413-416.

Khi chia sẻ Khải huyền 13, chúng ta cần nói về phúc âm trước. Rồi, vào đúng lúc, chúng ta có thể giới thiệu người ta với những lời tiên tri. Chúng ta không nên tấn công cá nhân hay giáo hội. Chúng ta nên kêu gọi các giáo hội Cơ Đốc trở về với Kinh Thánh để tìm được những lẽ thật và cách hành đạo chân thật.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Chúng ta có giáo lý quan trọng nào để giúp chúng ta phòng thủ mạnh mẽ chống lại vong hồn hiện thuyết?
2. Tại sao chúng ta nên bảo vệ sự tự do tôn giáo nếu chúng ta biết rằng sự tấn công chống lại dân sự Đức Chúa Trời sẽ tới?
3. Trong vài năm qua, hội Công giáo tuyên bố nhiều lần là bảo vệ sự tự do tôn giáo. Lẽ thật này có thay đổi điều mà Khải huyền 13 nói chăng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.

TÓM LƯỢC: Khải huyền 13:11-18 miêu tả vai trò của những giáo phái Tin lành sẽ ép buộc dấu con thú trên toàn thế giới. Họ sẽ làm điều này qua quyền lực của Sa-tan. Nhưng hội thánh còn sót lại được an toàn với Chiên Con trên núi Si-ôn.

KHẢI HUYỀN 14:1-12: NHỮNG SỨ ĐIỆP CỦA BA THIÊN SỨ

CÂU GỐC: “Người cất lớn tiếng nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời, đất, biển và các suối nước” (Khải huyền 14:7).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Khải huyền 14:1-12.

KHẢI HUYỀN 13 KẾT THÚC KHI DÂN SỰ ĐỨC CHÚA TRỜI PHẢI ĐƯƠNG ĐẦU VỚI NHỮNG NAN ĐỀ VỀ KINH TẾ VÀ SỰ CHẾT. Tại sao? Vì họ từ chối thờ lạy tượng con thú. Sa-tan định tiêu diệt dân sự Chúa vì họ không thờ lạy tượng con thú hay nhìn nhận sự ước muốn làm lãnh tụ thế giới của Sa-tan. Hắn vẫn muốn tiếm quyền làm Đức Chúa Trời.

Sứ điệp của Sa-tan là một sứ điệp toàn cầu. Sa-tan muốn mọi người thờ lạy mình. Nhưng Sa-tan có một kẻ thù, đó là sứ điệp ba thiên sứ của Khải huyền 14. Sứ điệp này thách thức hắn về sự thờ phượng.

Khải huyền bày tỏ hai quyền lực trên thế giới chống nghịch nhau. Mỗi quyền lực có những mục tiêu khác nhau. Sa-tan kêu gọi người ta thờ phượng hắn. Nhưng trong Khải huyền 14, Đức Chúa Trời ban cho thế gian sự cứu rỗi cuối cùng. Sứ điệp của Đức Chúa Trời kêu gọi dân chúng ra khỏi Ba-by-lôn (những hệ thống tôn giáo giả của Sa-tan) để chấp nhận đức tin và sự vâng lời do sự thờ phượng Đấng Tạo Hóa cách chân thật.

SI-ÔN VÀ HA-MA-GHÊ-ĐÔN (Khải huyền 14:1-5; 16:12-16).

Có những điều tương tự nào giữa chương trình của Đức Chúa Trời và kế hoạch của Sa-tan? Xin đọc Khải huyền 14:1-10; 16:13, 14, 19; 13:13.

Núi Si-ôn và Ha-ma-ghê-đôn là gì? Thi thiên 27:5; 74:2; Khải huyền 14:1; 16:14, 16.

Tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm có hai lời giải thích về chữ *Ha-ma-ghê-đôn*. Cả hai đồng ý rằng *Ha* là chữ Hê-bơ-rơ nghĩa là “núi.” Lời giải thích thứ nhất nói *megiddo* chỉ về thành Meggiddo ở Y-sơ-ra-ên. Như vậy Ha-ma-ghê-đôn nghĩa là Núi Meggiddo, cũng có thể là Núi Cạt-mên, nơi tiên tri Ê-li đứng đầu với các tiên tri của Ba-anh, và Đức Chúa Trời bày tỏ Ngài bằng lửa. Như vậy, Ha-ma-ghê-đôn miêu tả cuộc chiến đấu cuối cùng giữa Sa-tan và Chúa. Một lần nữa, Chúa bày tỏ chỉ một mình Ngài là Đức Chúa Trời chân thật. Lời giải thích thứ hai về *Ha-ma-ghê-đôn* trong Ê-sai 14:14. Lu-xi-phe muốn đặt ngai của nó trên “núi hội” (Ê-sai 14:13) (do chữ Hê-bơ-rơ *Ar-mo-ed*), nơi có ngai của Đức Chúa Trời. Như vậy, Ha-ma-ghê-đôn nghĩa là sự cố gắng cuối cùng của Sa-tan để cướp vĩnh viễn ngôi vị của Đức Chúa Trời trong thế gian. Cả hai lời giải thích phù hợp với sứ điệp của sách Khải huyền.

Sa-tan dùng những sự giả mạo để lừa dối người ta. Những sự giả mạo này là gì? Sự bảo vệ duy nhất của chúng ta chống lại sự giả mạo của Sa-tan là gì?

ẤN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI VÀ HỘI THÁNH CÒN SỐT LẠI (Khải huyền 7:2-4; 14:1-5).

Xin giải nghĩa sự liên hệ giữa ấn của Đức Chúa Trời và danh của Ngài. Khải huyền 14:1; 7:2-4.

Chữ *ấn* nghĩa là dụng cụ (thí dụ, một cái ấn hình ống hay hình tròn) và vết in của ấn trên đất sét hay sáp. Một ấn chứng tiêu biểu cho quyền sở hữu (Ê-phê-sô 1:13), sự không thể vi phạm được (Ma-thi-ơ 27:66), và sự xác nhận (I Các Vua 21:8). Cái gì đã đóng ấn thì được đóng kín, an toàn, và được bảo vệ. Chữ *ấn* cũng có nghĩa là “dấu.” Sứ đồ Phao-lô nói tới “dấu cắt bì” như là một cái ấn của sự công bình. Đó là cách ông bày tỏ rằng Áp-ra-ham được xưng công bình bởi đức tin (Rô-ma 4:11). Một dấu khác được nói tới trong Kinh Thánh là ngày Sa-bát.

Những câu sau đây nói gì về ngày Sa-bát như là một dấu? Xuất Ê-díp-tô Ký 31:17; 31:13; Phục truyền Luật lệ Ký 5:15.

Vâng giữ luật pháp Đức Chúa Trời là một dấu của sự trung tín với Đức Chúa Trời (Khải huyền 14:12). Cái ấn trên trán của những người còn sót lại (Khải huyền 7:3) cũng như danh của Đức Chúa Trời và của Chiên Con. Có danh của Đức Chúa Trời trên trán nghĩa là bạn thuộc về Ngài và ở dưới sự chăm sóc của Ngài (Khải huyền 7:3). Điều này cũng có nghĩa là bạn bày tỏ bản tính của Đức Chúa Trời. Bản tính của Đức Chúa Trời là sự thánh khiết (Khải huyền 14:5). Trong Kinh Thánh, tên của một người tiêu biểu cho bản tính người ấy.

Những tội tở của Đức Chúa Trời trong ngày cuối cùng sẽ bày tỏ đức tin nơi Ngài trong tất cả mọi việc họ làm. Họ sẽ vâng theo luật pháp thánh Ngài, vì họ yêu mến Ngài. Luật pháp Ngài gồm có điều răn về ngày Sa-bát. Điều răn về ngày Sa-bát là dấu của sự nên thánh. Lúc bấy giờ, ấn của Đức Chúa Trời tượng trưng cho sự trung tín với Ngài qua sự vâng giữ luật pháp Ngài.

Ấn của Đức Chúa Trời là “lẽ thật được thấm nhuần, cả về tri thức và thiêng liêng.”—Phỏng trích Ellen G. White Comments, The SDA Bible Commentary, quyển 4, tr. 1161. “Lẽ thật được thấm nhuần” về tri thức và thiêng liêng nghĩa là gì?

SỨ ĐIỆP THIÊN SỨ THỨ NHẤT (Khải huyền 14:6, 7).

Sứ điệp của thiên sứ thứ nhất là gì? Khải huyền 14:6, 7.

Thiên sứ thứ nhất rao giảng “tin lành đời đời” (Khải huyền 14:6). “Tin lành” là công việc Đức Chúa Giê-su cứu chúng ta. Sứ điệp thiên sứ thứ nhất cũng gồm có sự phán xét cuối cùng (Rô-ma 2:16) và sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su (I Tê-sa-lô-ni-ca 1:5, 9, 10). Lời kêu gọi được bày tỏ qua ba mệnh lệnh: (1) kính sợ Đức Chúa Trời; (2) tôn vinh Ngài; và (3) thờ phượng Ngài. Người ta sẽ giữ các điều răn của Đức Chúa Trời khi họ kính sợ Ngài (Phục truyền Luật lệ Ký 8:6). Tôn vinh Đức Chúa Trời là chúng ta tuyên bố có đức tin nơi Ngài. Tôn vinh Đức Chúa Giê-su là dành cho Ngài một chỗ Ngài đáng được trong cuộc đời chúng ta. Lời kêu gọi này bày tỏ sự phán xét cuối cùng đã bắt đầu và bây giờ đang diễn tiến. Đây là công việc chót mà Đức Chúa Giê-su làm cho các tội nhân. Lời kêu gọi này cũng là cơ hội cuối cùng để đi theo Ngài. Lời kêu gọi này liên quan tới việc thờ phượng. Sự thờ phượng là vấn đề quan trọng nhất trong cuộc chiến tranh ác đấu tranh. Chỉ một mình Đức Chúa Trời là xứng đáng cho sự thờ phượng vì chỉ một mình Ngài là Đấng Tạo Hóa. Lời kêu gọi của thiên sứ thứ nhất dẫn chúng ta đến ngày Sa-bát là dấu của sự sáng tạo. Lời kêu gọi này loại bỏ sự thờ hình tượng và thuyết tiến hóa.

Tại sao sứ điệp của thiên sứ thứ nhất khởi sự với “tin lành đời đời”?

SỨ ĐIỆP CỦA THIÊN SỨ THỨ HAI (Khải huyền 14:8).

Ba-by-lôn có ảnh hưởng gì trên các nước? Khải huyền 14:8.

Biểu hiệu nào Kinh Thánh dùng để miêu tả Ba-by-lôn, và tại sao? Khải huyền 17:1-5.

“Con điểm” tiêu biểu cho những kẻ không trung tín (Xuất Ê-díp-tô Ký 34:15; Ê-sai 1:21; Giê-rê-mi 2:20). Sự bất trung thuộc linh bày tỏ bằng hai cách: (1) Sự phản nghịch chống lại lẽ thật dẫn đến sự thờ hình tượng và pha trộn lẽ thật với sự sai lầm (Giê-rê-mi 2:23-25; Ô-sê 1-3). Trong Khải huyền, người đàn bà cho các nước uống rượu *riêng* của mình, chứ không phải là nước nho tượng trưng cho huyết Đức Chúa Giê-su. (2) Là người đàn bà, Ba-by-lôn tiêu biểu cho hội thánh khi hội này đoạt lấy quyền chính trị và liệng lẽ thật của Đức Chúa Trời xuống đất. Sứ đồ Phao-lô nói tiên tri về hội thánh làm công việc này. Lời tiên tri này được ứng nghiệm sau thời các Sứ đồ và trong thời Trung Cổ. Lời tiên tri này sẽ tiếp tục được ứng nghiệm qua sự bỏ đạo của các giáo hội Tin lành. Ba-by-lôn sẽ phát triển một hệ thống bỏ đạo trong thế giới Cơ Đốc giáo và thế giới này sẽ kết thúc với sự khủng hoảng miêu tả trong Khải huyền 13:15-17. Rồi con thú và tượng nó sẽ thiết lập một liên đoàn, và liên đoàn này sẽ kết hợp với quyền lực tôn giáo và chính trị của thế giới.

Bạn có cần phải sống trong “Ba-by-lôn” (hệ thống tôn giáo giả của Sa-tan) để làm công dân của “Ba-by-lôn” chẳng? Có thể nào người ta sống trong “Giê-ru-sa-lem” (tôn giáo thật của Đức Chúa Trời) nhưng có “Ba-by-lôn” ở trong họ chẳng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.

SỨ ĐIỆP CỦA THIÊN SỨ THỨ BA (Khải huyền 14:9-12).

**Mục đích của sứ điệp thiên sứ thứ ba là gì? (Khải huyền 14:9-12).
Tương lai của những người không nghe theo lời cảnh cáo của thiên sứ thứ ba sẽ ra sao? Khải huyền 14:9-12.**

Chén thịnh nộ của Đức Chúa Trời nghĩa là kẻ thù Ngài sẽ nhận sự phán xét của Ngài. Ý tưởng rượu/sự thịnh nộ không pha bày tỏ sự phán xét rất nghiêm trọng. Điều này xảy ra trong thời kỳ bảy tai nạn (Khải huyền 16) và trong sự hủy diệt cuối cùng những kẻ ác. Hội thánh còn sót lại không phải uống chén thịnh nộ của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Giê-su đã uống chén này thế cho họ (Mác 14:36). Câu “khói của sự đau đớn chúng nó bay lên đời đời” (Khải huyền 14:11) nghĩa là chúng sẽ bị hủy diệt hoàn toàn. Xin đọc Ê-sai 34:9, 10. Ê-dôm không còn bị đốt cháy nữa. Lửa đời đời vì kết quả của lửa là đời đời. Những kẻ thờ lạy con thú và tượng nó sẽ không được yên nghỉ. Sự yên nghỉ là món quà của Đức Chúa Trời ban cho dân sự Ngài. Ngài ban món quà này qua Đức Chúa Giê-su (Ma-thi-ơ 11:28-30).

Khải huyền 14:12 nói gì về những người còn sót lại?

Những sứ điệp của ba thiên sứ bày tỏ sự khác biệt rõ ràng giữa những người được cứu và những kẻ bị chết mất. Bạn có thể có lời khuyên hay nhất nào cho một người muốn được cứu nhưng lại sợ rằng mình sẽ bị chết mất?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “A Warning Rejected,” (Lời Cảnh cáo bị từ chối) trong *The Great Controversy*, tr. 375-390.

“Khải huyền 13 và 14 dùng chữ *thờ phượng* để chỉ về tam vị nhất thể không thánh khiết (unholy trinity). Họ thờ phượng con rồng, con thú và tượng con thú. Trong Khải huyền 13 và 14, chỉ một lần có sự kêu gọi thờ phượng Đức Chúa Trời chân thật. Như vậy, sự thờ phượng thật với sự thờ phượng giả là đề tài quan trọng nhất vào thời kỳ cuối cùng. Khải huyền 14:7 có lẽ là câu quan trọng nhất trong sách Khải huyền. Khi kêu gọi người ta thờ phượng Đức Chúa Trời chân thật, Khải huyền chỉ về điều răn ngày Sa-bát. Điều này bày tỏ rằng tác giả sách Khải huyền hiểu ngày Sa-bát là vấn đề quan trọng nhất trong sự khủng hoảng sau cùng.”—Phỏng trích Jon Paulien, *What the Bible Says about the End-Time* (Hagerstown, Md.: Review and Herald Publishing Assoc., 1994), tr. 126.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Sứ điệp của thiên sứ thứ nhất là: (1) sự rao giảng tin lành; (2) lời kêu gọi kính sợ Đức Chúa Trời; (3) lời kêu gọi thờ phượng Đức Chúa Trời. Tại sao sứ điệp theo thứ tự này?
2. Thế nào Đức Chúa Trời yêu thương bày tỏ sự giận dữ đối với những kẻ thù Ngài? Tại sao bạn nghĩ sự trừng phạt những kẻ thờ phượng con thú là kinh khủng?
3. Khải huyền 14:13 nghĩa là gì khi nói rằng công việc của những người chết trong Chúa sẽ theo họ? Khải huyền 14:13 nói gì về sự quan trọng của việc làm? Khải huyền 14:13 không nói gì về việc làm?

TÓM LƯỢC: Chương trình của Đức Chúa Trời gồm có lời kêu gọi cuối cùng cho thế gian để yêu mến Ngài. Qua những sứ điệp của ba thiên sứ, Đức Chúa Trời bày tỏ kế hoạch cuối cùng của Sa-tan và tuyên bố sự bại trận chót của nó. Mục đích của Đức Chúa Trời là kêu gọi những người còn sót lại của Ngài ra khỏi Ba-by-lôn (hệ thống tôn giáo giả của Sa-tan) trước khi quá trễ.

SỰ KẾT THÚC VĨ ĐẠI: NIỀM HY VỌNG PHƯỚC HẠNH

CÂU GỐC: “Đấng làm chứng cho những điều ấy, phán rằng: Phải, ta đến mau chóng—A-men, lạy Đức Chúa Giê-su, xin hãy đến! Nguyên xin ân điển của Đức Chúa Giê-su ở với mọi người!” (Khải huyền 22:20, 21).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Ê-sai 35; Ma-thi-ơ 24:30; Giăng 14:1-3; Công vụ các Sứ đồ 1:10, 11; I Cô-rinh-tô 15:51-57; I Tê-sa-lô-ni-ca 4:15-17; Khải huyền 21:1-7.

NHỮNG LỜI TIÊN TRI VỀ THỜI KỲ CUỐI CÙNG CHỈ VỀ THỜI GIAN KHI ĐỨC CHÚA TRỜI CẠI TRỊ TRÁI ĐẤT VĨNH VIỄN. Sự Đức Chúa Giê-su tái lâm hứa với chúng ta sẽ có sự bình an, công bằng, và tình yêu thương. Tất cả sự đau khổ, sợ hãi, và nghi ngờ sẽ chấm dứt. Hy vọng vào sự Chúa tái lâm là nguồn cảm hứng cho tín đồ tiếp tục cuộc hành trình của Cơ Đốc nhân. Hy vọng vào sự Chúa tái lâm cũng khuyến khích chúng ta nữa.

ĐẮNG SẼ ĐẾN.

Xin đọc Công vụ các Sứ đồ 1:10, 11. Kinh Thánh nói tỏ tường rằng Đấng sẽ trở lại không phải ai khác mà chính là Đức Chúa Giê-su. “Giê-su này [không phải một Giê-su khác] đã được cất lên trời [Giê-su này đã lên trời] giữa các người, cũng sẽ trở lại [chính Ngài sẽ trở lại] như cách các người đã thấy Ngài lên trời vậy” (Công vụ các Sứ đồ 1:11).

Thế nào Phao-lô lặp lại lời hứa Đấng sẽ trở lại là Đức Chúa Giê-su? I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16. Tại sao chính Đức Chúa Giê-su trở lại là điều quan trọng?

Khải huyền 1:7 và Ma-thi-ơ 24:30 dạy chúng ta là ai sẽ thấy Đức Chúa Giê-su phục lâm? Có những câu nào khác có thể dùng để hỗ trợ câu trả lời của bạn?

Sự Chúa phục lâm quan trọng thế nào cho niềm tin của chúng ta? Hãy thử tưởng tượng đức tin chúng ta không có sự tái lâm và tất cả những lời hứa về sự tái lâm. Đức tin của chúng ta có nghĩa gì chẳng khi không có lời hứa của sự tái lâm? Xin giải nghĩa.

SỰ HIỆN DIỆN VINH HIỂN TRÊN TOÀN THẾ GIỚI.

Xin đọc Tít 2:13. Sự *vinh hiển* là một chữ Kinh Thánh dùng để bày tỏ sự hiện diện của Đức Chúa Trời được sáng chói và hữu hình (Lu-ca 2:9; Công vụ các Sứ đồ 7:55; I Ti-mô-thê 6:16). Chữ *vinh hiển* cũng bày tỏ bản tính của Đức Chúa Trời, sự mầu nhiệm của hình thể Ngài (Giăng 1:14). Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại trong sự vinh hiển của Cha Ngài. Đây là sự vinh hiển Đức Chúa Giê-su đã có từ lúc ban đầu (Giăng 17:5). Đức Chúa Giê-su che giấu sự vinh hiển của Ngài khi đến thế gian, và hạ mình để trở nên “một người” (Phi-líp 2:5-9). Sự vinh hiển của thần tính Đức Chúa Giê-su sẽ chói sáng qua hình thể con người của Ngài trong cảnh đại quyền đại vinh khi Ngài trở lại.

I Các Vua 19:9-13 và Xuất Ê-díp-tô Ký 19:10, 11 nói cho chúng ta về hai lần khi Đức Chúa Trời đến với một người hay một nhóm nào đó. Có sự khác biệt nào giữa những lần Ngài đến trong những câu này và sự phục lâm?

Theo lời tiên tri, những kẻ ác sẽ chạy trốn khi Đức Chúa Giê-su trở lại. Họ sẽ kêu núi rớt trên họ vì họ không muốn thấy Ngài. Thế nào những kẻ ác cố tránh sự hiện diện của Đức Chúa Trời bây giờ?

SỰ HIỆN DIỆN UY QUYỀN CHO DÂN SỰ NGÀI.

Có điều gì giống nhau trong các câu Ma-thi-ơ 24:30; I Tê-sa-lô-ni-ca 4:15-17; và II Tê-sa-lô-ni-ca 2:8?

Việc gì đã xảy ra khi Đức Chúa Giê-su đến lần thứ nhất khiến lời hứa về sự tái lâm của Ngài chắc chắn?

Đây là vài điều chúng ta có thể trông đợi nơi sự tái lâm của Chúa: (1) Đức Chúa Giê-su đánh bại Sa-tan tại thập tự giá. Sa-tan cầm quyền sự chết (Ê-bơ-rơ 2:14). Nhưng Đức Chúa Giê-su trở lại để hoàn thành sự chiến thắng của Ngài trên sự chết. Rồi chính sự chết sẽ bị “nuốt mất trong sự thắng” (I Cô-rinh-tô 15:54; I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16). (2) Đức Chúa Giê-su sẽ tiêu diệt bản tính tội lỗi của chúng ta mà không hủy diệt chúng ta khi Ngài trở lại. Bản tính của chúng ta sẽ được sạch tội “trong giây phút, trong nháy mắt!” (I Cô-rinh-tô 15:52). (3) Quyền lực của tội ác sẽ sẵn sàng tiêu diệt dân sự Đức Chúa Trời, nhưng “Chiên Con sẽ được thắng, vì là Chúa của các chúa, Vua của các vua; và những kẻ được kêu gọi, những kẻ được chọn cùng những kẻ trung tín đều ở với Chiên Con” (Khải huyền 17:14).

Sự phục lâm dạy gì cho chúng ta về sự bất lực để tự cứu?

SỰ HIỆN DIỆN UY QUYỀN CHỐNG LẠI NHỮNG KẺ THÙ NGÀI.

II Tê-sa-lô-ni-ca 2:8, Khải huyền 19:19-21, và Khải huyền 20:1-15 nói gì về tương lai của những kẻ ác?

Việc gì xảy ra cho con rồng? Khải huyền 20:1-3, 7-10.

Những việc sau đây sẽ xảy ra khi Chúa Phục lâm, trong và sau thời kỳ một ngàn năm:

(1) Những người công bình được sống lại, được biến hóa và được cất lên để ở với Đức Chúa Giê-su (Khải huyền 20:4, 5).

(2) Sa-tan bị xiềng. Sẽ không còn ai cho hắn lừa gạt (Khải huyền 20:3).

(3) Những người công bình sẽ là những quan án trong nước của Đức Chúa Giê-su trong thời kỳ một ngàn năm (I Cô-rinh-tô 6:2-6).

(4) Những kẻ ác sẽ được sống lại sau một ngàn năm. Chúng và Sa-tan sẽ tấn công Thành Thánh Giê-ru-sa-lem (Khải huyền 20:7, 8; 21:2).

(5) Đức Chúa Trời sẽ đối phó với Sa-tan và những tay sai của hắn, phán xét và hủy diệt chúng đời đời (Khải huyền 20:9-15). Sự hình phạt sẽ xảy ra sau khi những kẻ ác bị phán xét theo những điều ghi trong các sách.

Đức tin của Sương nơi Đức Chúa Giê-su cho cô niềm hy vọng, sự bình an, và lời hứa về một tương lai tốt đẹp hơn cuộc đời bây giờ. Nhưng cô lo lắng về cha mẹ đã quá cố, vì song thân cô không bao giờ chấp nhận Đức Chúa Giê-su. Bạn an ủi cô thế nào?

TRỞ LẠI VƯỜN Ê-ĐEN.

Khải huyền 21:1-7 nói gì với chúng ta về cuộc sống nơi đất mới? Một số chi tiết trong những câu này có ý nghĩa gì? Thí dụ, Đức Chúa Trời sẽ lau ráo nước mắt chúng ta nghĩa là gì?

Kinh Thánh thường miêu tả đất mới, cho chúng ta biết đất mới hoàn toàn khác hẳn đất bây giờ. Kinh Thánh nói rằng những điều xấu trên đất sẽ không còn trên thiên đàng. Đất mới sẽ là nơi không có chết chóc, sầu thảm, khốc lóc hay đau đớn nữa (Khải huyền 21:4). Chúng ta sẽ không phải xa cách những người thân yêu nơi đất mới. Sầu thảm, khốc lóc, đau đớn, chết chóc, và xa cách là những điều thuộc về thế giới cũ kỹ tội lỗi này. Tội lỗi sẽ không còn nữa, nên những điều này cũng không còn nữa.

Rô-ma 8:18-22 và Ê-sai 35 thêm gì cho sự hiểu biết của chúng ta nơi đất mới?

Sự hiện diện của Đức Chúa Trời thay đổi và phục hồi thiên nhiên trở lại đẹp đẽ như nguyên thủy. Sự hiện diện của Ngài cũng giải cứu con người khỏi ảnh hưởng tai hại của tội lỗi.

Văn sĩ Anh Henry Fielding viết rằng một người có thể lên thiên đàng với nửa gánh đau khổ mà người ấy phải tốn bấy nhiêu để mua hỏa ngục. Bạn nghĩ văn sĩ này muốn nói gì?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc *The Great Controversy*, “God’s People Delivered,” (Dân sự Đức Chúa Trời được giải cứu), tr. 635-652; “Desolation of the Earth,” (Trái đất hoang vu), tr. 653-661; “The Controversy Ended,” (Cuộc thiên ác đấu tranh kết liễu), tr. 662-678.

“Nơi đất mới, tâm trí của những người được cứu sẽ học hỏi với niềm vui bất tận về sự diệu kỳ của quyền năng sáng tạo của Đức Chúa Trời, sự mầu nhiệm của tình thương cứu chuộc. Sẽ không có kẻ thù độc ác để cám dỗ chúng ta quên Đức Chúa Trời. Mọi năng lực của tâm trí và thân thể sẽ được phát triển. Sự hiểu biết đạt được không làm tâm trí mệt mỏi hoặc nghị lực suy giảm. Nơi đất mới, những kế hoạch lớn lao nhất được phát triển. Mục tiêu hay nhất được thành đạt. Nguyện vọng cao cả nhất được thực hiện. Và vẫn cần hoàn thành những giấc mơ mới, chiêm ngưỡng những sự diệu kỳ mới, hiểu biết những lẽ thật mới; những tư tưởng mới cần đến năng lực của trí tuệ, tâm hồn và thể xác.”—Phỏng trích *The Great Controversy*, tr. 677, 678.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thế nào chúng ta có thể thấy Đức Chúa Giê-su và không muốn chạy trốn trước sự hiện diện của Ngài? Tại sao những kẻ ác chạy trốn khi thấy Chúa?
2. Bạn có câu trả lời nào cho những người dạy rằng không phải mọi người đều thấy Chúa tái lâm?
3. Bài học ngày thứ Tư nói rằng trong thời kỳ một ngàn năm, những người công bình sẽ là những quan án trong nước của Đức Chúa Giê-su (I Cô-rinh-tô 6:2, 3; Khải huyền 20:4, 6). Là quan án, chúng ta sẽ làm gì?

TÓM LƯỢC: Đức Chúa Giê-su phục lâm cũng là Đức Chúa Giê-su đã về trời và hứa sẽ trở lại. Ngài sẽ bày tỏ sự vinh hiển trong hình thể thánh khi Ngài tái lâm. Mọi người sẽ thấy Ngài. Dân sự Ngài sẽ được phục sinh và biến hóa. Những kẻ ác sẽ chết. Trái đất sẽ trở nên hoang vu, không có sự sống. Sau 1.000 năm, những kẻ ác sẽ được phục sinh. Sa-tan và chúng nó sẽ phải đối diện Đức Chúa Trời là Quan án. Rồi, tất cả chúng nó sẽ bị hủy diệt đời đời. Sự hủy diệt này kết thúc cuộc thiên ác đấu tranh giữa Đức Chúa Giê-su và Sa-tan.

CHUẨN BỊ CHO THỜI KỲ CUỐI CÙNG

CÂU GỐC: “Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. . . . Đường ấy, anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời” (Ê-phê-sô 2:17, 19).

CHIỀU SA-BÁT

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Sáng thế Ký 5:18-24; Ê-sai 53:5, 6; Công vụ các Sứ đồ 2:38; II Cô-rinh-tô 5:18-21; I Giăng 1:9; 2:1, 2.

CƠ ĐỐC NHÂN NGHĨA LÀ GÌ NẾU KHÔNG CÓ SỰ TÁI LÂM?

Khi chết, tương lai của chúng ta sẽ không tốt hơn tương lai của con sứt, con ếch, hay cây cối. Chỉ có niềm hy vọng vào sự Chúa tái lâm khiến đức tin của chúng ta thực tế và chắc chắn.

Đức Chúa Giê-su mời chúng ta chuẩn bị cho sự tái lâm của Ngài. Đức Thánh Linh giúp chúng ta chấp nhận lời mời của Đức Chúa Giê-su. Chúng ta phải đặt ý của Đức Chúa Giê-su trở thành ý muốn của chúng ta bằng cách tự dâng hiến mình cho công việc tha thứ và biến hóa của Ngài.

LỜI MỜI.

Xin đọc I Tê-sa-lô-ni-ca 2:12 và Rô-ma 3:25. Đức Chúa Trời trực tiếp mời chúng ta sửa soạn gặp Chúa Cứu Thế trong sự vinh hiển. Lời mời này đến với chúng ta qua thập tự giá. Tin lành đến với chúng ta bằng những cách khác nhau. Chúa mời chúng ta qua bạn bè hay người thân. Ngài có thể dùng đài phát thanh, truyền hình, hay tạp chí. Ngay bây giờ Ngài có thể dùng bài học này để mời bạn sửa soạn gặp Ngài. Cơ Đốc nhân có nhiều điều để chia sẻ với nhau.

Công việc của Đức Thánh Linh liên quan gì đến lời mời của Đức Chúa Trời? Giảng 16:8.

Điều khuyến khích người ta chấp nhận lời mời không phải là do lý luận hay từ lòng người. Tự lòng mình, chúng ta sẽ từ chối lời mời. Vì thế, Chúa có cách đặc biệt làm việc với lòng người, ảnh hưởng mỗi người để chấp nhận lời mời của Ngài. Đức Chúa Giê-su phán Đức Thánh Linh “cáo giác thế gian về tội lỗi mình” (Giăng 16:8).

Theo Hy ngữ, động từ *elencho* được dịch là “tự cáo,” nghĩa là “trách móc, sửa phạt.” Đức Thánh Linh khiến lương tâm tỉnh thức và làm chúng ta cảm thấy mình tội lỗi, chết mất, và xa cách Đức Chúa Trời. Rồi Ngài mời chúng ta đến thập tự giá để tìm lời giải đáp cho nhu cầu sâu xa nhất của mình.

Tại sao mọi người không lập tức chấp nhận sự sống đời đời mà Đức Chúa Giê-su ban cho?

ĐÁP LẠI LỜI MỜI CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU

Xin đọc Công vụ các Sứ đồ 2:38. Một số người dường như không quan tâm đến những vấn đề thuộc linh. Một số khác nghĩ rằng Đức Chúa Giê-su không thể làm gì cho họ. Còn một số khác nữa công khai chống lại Đức Chúa Trời. Họ nói rằng Ngài không có thật. Họ từ bỏ những người theo Ngài. Tất cả mọi người cần thay đổi lòng mình. Sự thay đổi lòng gọi là “ăn năn.” Tiếng Hy Lạp cho ăn năn là *metanoeo*. *Metanoeo* nghĩa là “thay đổi ý mình.” Việc chúng ta sửa soạn gặp Chúa khởi đầu với sự thay đổi từ phản nghịch đến đầu phục. Ăn năn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Nhưng cũng giống như tất cả mọi sự ban cho, chúng ta có thể từ chối.

Đa-vít hành động thế nào khi phải đối phó với tội lỗi mình? II Sa-mu-ên 12:1-6, 13.

Những người ăn năn sẽ xưng tội lỗi mình. Xưng tội là ngưng phạm tội và thú nhận rằng tội lỗi mình đã gây đau đớn cho Đức Chúa Giê-su, và có lẽ những người khác nữa. Điều khuyến khích là khi chúng ta xưng tội thì Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi chúng ta qua huyết của Đức Chúa Giê-su. Không tội nào mà Đức Chúa Giê-su không thể rửa sạch khi chúng ta đến với Ngài bởi đức tin và sự ăn năn (Công vụ các Sứ đồ 2:38).

Đức Chúa Giê-su đã kêu gọi gì? Ma-thi-ơ 11:28.

Sự ăn năn đóng vai trò nào trong đời sống hằng ngày của chúng ta?

HIỆP MỘT VỚI CHÚA.

Xin đọc II Cô-rinh-tô 5:18, 19. Đức Chúa Trời muốn giảng hòa với tất cả chúng ta. Ngài không chú ý đến việc phạt tội chúng ta. Ngài muốn tha thứ tội lỗi chúng ta. Thập tự giá chứng minh rằng Ngài muốn tha thứ cho chúng ta. Sự tha thứ trở nên thật sự khi chúng ta chấp nhận điều ấy. Chúng ta sẵn sàng cho sự tái lâm khi chúng ta chấp nhận sự tha thứ của Ngài.

Thế nào Đức Chúa Trời có thể tha tội chúng ta? Ê-sai 53:5, 6; Mác 10:45; II Cô-rinh-tô 5:21.

Đức Chúa Trời đã trừng phạt tội chúng ta qua Đức Chúa Giê-su. Ngài xưng những người đặt đức tin nơi Đức Chúa Giê-su là công bình, vô tội, vì Đức Chúa Giê-su đã bị trừng phạt vì tội chúng ta rồi (Rô-ma 3:23, 24). Chúng ta có thể đối diện sự tái lâm với niềm hy vọng, tin tưởng vì Đức Chúa Giê-su đã chịu đau khổ vì hình phạt của chúng ta.

Những câu sau đây nói gì về việc Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta nơi thập tự giá? Tại sao những câu này cho chúng ta đức tin để chúng ta sẵn sàng gặp Chúa khi Ngài tái lâm?

Ê-sai 53:11 _____

I Cô-rinh-tô 5:7 _____

Ga-la-ti 2:20 _____

I Phi-e-rơ 2:24 _____

KHÔN LỚN TRONG ĐỨC CHÚA GIÊ-SU

Sự nên thánh là kinh nghiệm trong quá khứ, hiện tại, hay cả hai? Giảng 14:15; Rô-ma 8:9; I Cô-rinh-tô 1:2; 6:11; Phi-líp 3:12; Hê-bơ-rơ 12:14; II Phi-e-rơ 3:18.

Chúng ta nhận sự ban cho của Đức Thánh Linh khi chúng ta được xưng công bình bởi đức tin (Ga-la-ti 3:2). Rồi sự nên thánh bắt đầu. Sự nên thánh là lối sống của Cơ Đốc nhân. Vì vậy sự nên thánh được miêu tả như một biến cố trong quá khứ vì chúng ta được nên thánh khi bắt đầu tin (I Cô-rinh-tô 1:2; 6:11). Khi chấp nhận Đức Chúa Giê-su, chúng ta được biệt riêng để sống đời thánh thiện vì Chúa. Sự nên thánh cũng là tiến trình cho sự khôn lớn thuộc linh và đạo đức (Hê-bơ-rơ 12:14; Phi-líp 3:12). Sự nên thánh phục hồi hình ảnh (bản tính) của Đức Chúa Trời (Cô-lô-se 3:9, 10), và bày tỏ tình thương, sự nhân từ, và khôn ngoan của Đức Chúa Trời cho người khác (Ê-phê-sô 3:10; I Giăng 4:7-13). Chúng ta bày tỏ tình yêu thương, sự nhân từ, và sự khôn ngoan qua cách cư xử của mình. Sự nên thánh đòi hỏi chúng ta chấp nhận ý muốn của Đức Chúa Trời. Nhưng chúng ta không được cứu rỗi bởi sự nên thánh của mình. Nên thánh là *luôn luôn khôn lớn* trong ân điển của Chúa (Hê-bơ-rơ 13:20, 21; II Phi-e-rơ 3:18).

Chúng ta được khuyên bảo phải làm gì nếu phạm tội đang khi khôn lớn trong ân điển? I Giăng 1:9; 2:1, 2.

Chúng ta sẵn sàng cho ngày Chúa tái lâm khi chúng ta hoán cải. Tại sao lớn lên trong ân điển lại rất quan trọng khi chúng ta chờ đợi Chúa trở lại?

ĐỒNG ĐI VỚI CHÚA (Sáng thế Ký 5:18-24).

Đời sống của Hê-nóc khác biệt thế nào? Sáng thế Ký 5:18-24.

Người ta thảo luận nhiều về số 144.000 người – là thế hệ còn sống để thấy Chúa tái lâm. Nhiều điều thảo luận về vấn đề này không hữu ích. Điều quan trọng cho những người kính mến Chúa là họ đồng đi với Ngài mỗi ngày. Rồi nếu họ còn sống tới ngày Chúa tái lâm hay không thì cũng không sao.

“Đồng đi với Đức Chúa Trời” nghĩa là gì? Có thể nào những người đồng đi với Đức Chúa Trời đôi khi cũng vấp ngã chăng? Xin giải nghĩa.

Kinh Thánh ghép động từ “đồng đi” với chữ “Đức Chúa Trời” bằng những cách khác nhau. Một trong những cách đó là “bước đi trước/trong sự hiện diện của Chúa (Sáng thế Ký 24:40). Điều này bày tỏ sự chăm sóc gìn giữ của Ngài trên dân sự Ngài. Bức tranh này cũng giống như một em nhỏ muốn đi một mình. Cha để em đi một mình nếu em bước đi trước mặt cha. Ông muốn ngó em để bảo vệ em. Chúng ta cũng thấy câu, “bước đi sau/theo Chúa” (Phục truyền Luật lệ Ký 13:4). Trong thời Kinh Thánh, một người sẽ bê một pho tượng trong khi những tín đồ đi theo. Người ta nghĩ rằng đi theo một vị thần là một hành động thờ phượng. Dân Y-sơ-ra-ên chỉ được đi theo Đức Chúa Trời chân thật. “Đồng đi với Chúa” cũng bày tỏ một sự tương giao mật thiết với Ngài. Đức Chúa Trời là trung tâm của đời sống con người. Đồng đi với Chúa bày tỏ Ngài và người đó sẽ cùng nhau đi phố, đi học, đi nhà thờ, đến nơi giải trí, đi làm việc, và đi về nhà. Đời là một cuộc hành trình. Hãy đồng đi với Đức Chúa Giê-su. Dân còn sót lại của Chúa sẽ đồng đi với Ngài mỗi ngày, ngay cả khi họ vấp ngã.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc “Repentance,” (Sự ăn năn) tr. 23-36; “Confession,” (Sự xưng tội) tr. 37-46; “Consecration,” (Sự dâng mình) tr. 43-48; “Faith and Acceptance,” (Đức tin và sự tiếp nhận) tr. 49-55 trong *Steps to Christ*.

“Con người yếu đuối nhất có thể sống thông công với Đức Chúa Giê-su bằng lời cầu nguyện, bằng sự học lời Ngài, và bằng đức tin nơi Ngài. Đức Chúa Giê-su sẽ nắm chặt tay họ, không để tuột ra.”—Phỏng trích *The Ministry of Healing*, tr. 182.

“Mỗi buổi sáng, việc đầu tiên là bạn hãy dâng hiến mình cho Chúa. Bạn hãy cầu nguyện như vậy, ‘Đức Chúa Trời ôi! Xin nhận con như là vật sở hữu Ngài. Con xin đặt tất cả chương trình của con nơi chân Chúa. Hôm nay xin Chúa dùng con trong công việc Ngài. Nguyện Chúa ở cùng con, và hướng dẫn con làm mọi việc theo ý Chúa.’ Hãy làm việc này hằng ngày. Mỗi buổi sáng hãy dâng hiến tất cả mọi kế hoạch cho Chúa để Ngài thực hiện hay xóa bỏ, tùy theo ý muốn Ngài. Mỗi ngày hãy dâng đời mình cho Chúa như vậy. Rồi đời sống bạn càng ngày càng được uốn nắn theo đời sống Đức Chúa Giê-su.”—Phỏng trích *Steps to Christ*, tr. 70.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Xin đọc Khải huyền 3:14-22. Những người ở trong hội thánh Lao-đi-xê hoàn toàn đui mù về tình trạng thiêng liêng của họ. Tại sao họ cần mua vàng “thử trong lửa” khi họ tin tưởng rằng mình giàu có?
2. So sánh Hê-bơ-rơ 5:14 với Khải huyền 3:14-22.
3. Sứ điệp đạt cho hội thánh Lao-đi-xê là lời mời để trở nên giàu có (được xưng công bình bởi đức tin) từ nơi Chúa. Thế nào lời mời này nói lên sự an toàn duy nhất của chúng ta là ở trong Đức Chúa Giê-su?
4. Mở cửa khi Đức Chúa Giê-su gõ nghĩa là gì?

TÓM LƯỢC: Hãy dâng hiến đời mình cho Đức Chúa Giê-su để sửa soạn gặp Ngài trong ngày tái lâm. Khi khôn lớn trong đức tin, đời sống chúng ta sẽ thay đổi để bày tỏ sự nhân từ và tình yêu thương của Đức Chúa Trời cho thế gian. Tùy thuộc nơi lòng trung thành của chúng ta trong việc bước đi hằng ngày với Ngài mà Chúa sẽ dùng chúng ta như những đồng suối của tình thương Ngài.